

SAMEDI 5 MARS 1938 - SO 25

DIRECTION ET RÉDACTION
150, RUE LAGRANDIÈRE
SAIGON

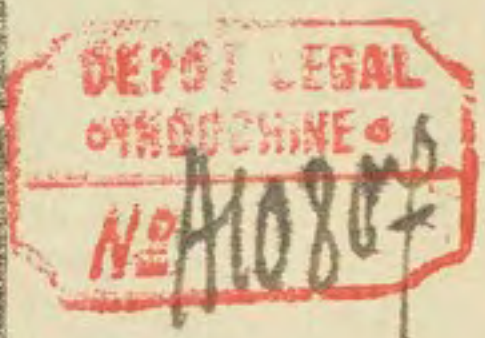
Directeur: Đào-trình-Nhật

GIÁ BÁO

1 năm.....	6 00
6 tháng.....	3 00
3 tháng.....	1 60

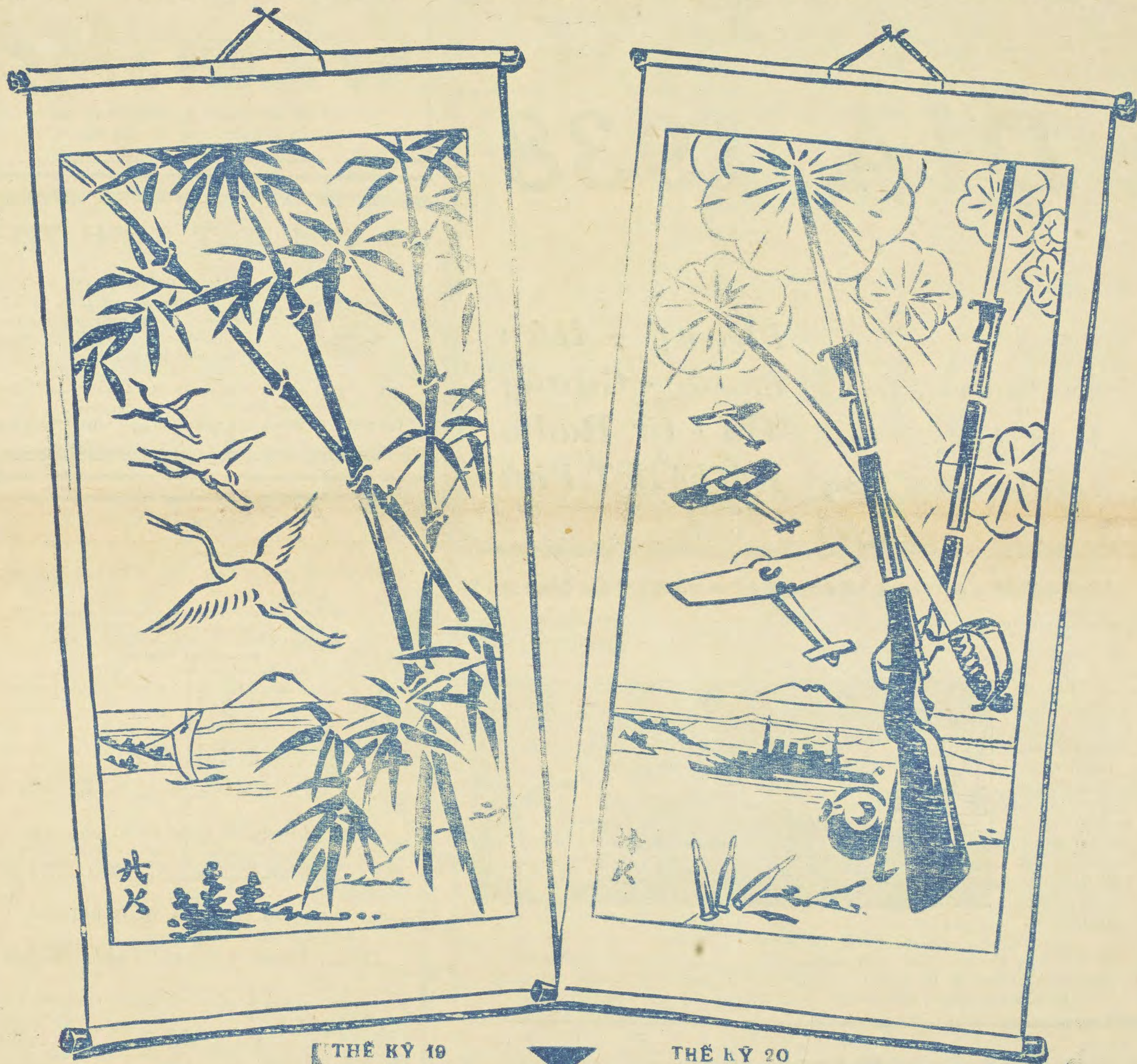
MUA BÁO PHẢI TRẢ TIỀN TRƯỚC

mai



tuần bao ra ngày thu' bay

MỸ THUẬT CỦA NHƯ'T-BỒN



THẾ KỶ 19

THẾ KỶ 20

NGƯỜI TA NÊN BIẾT ÔNG TRẦN-TRAM

TRÀO-DÌNH TƯ-DỨC PHÂN VÂN VỀ CHỖ DÀNH VỚI HOÀ

(Tiếp theo truyện « DUONG SỰ THỦY MẬT »)

SÚNG-DAN LÀ NGƯỜI ANNAM CHÉ RA TRƯỚC HẾT

20 Tru'ng

Pour toute Publicité en France,
s'adresser à Copublico, 9, Boulevard des Italiens - Paris 2e

Gia : 0 \$ 12

MỚI QUA KỶ DẦU

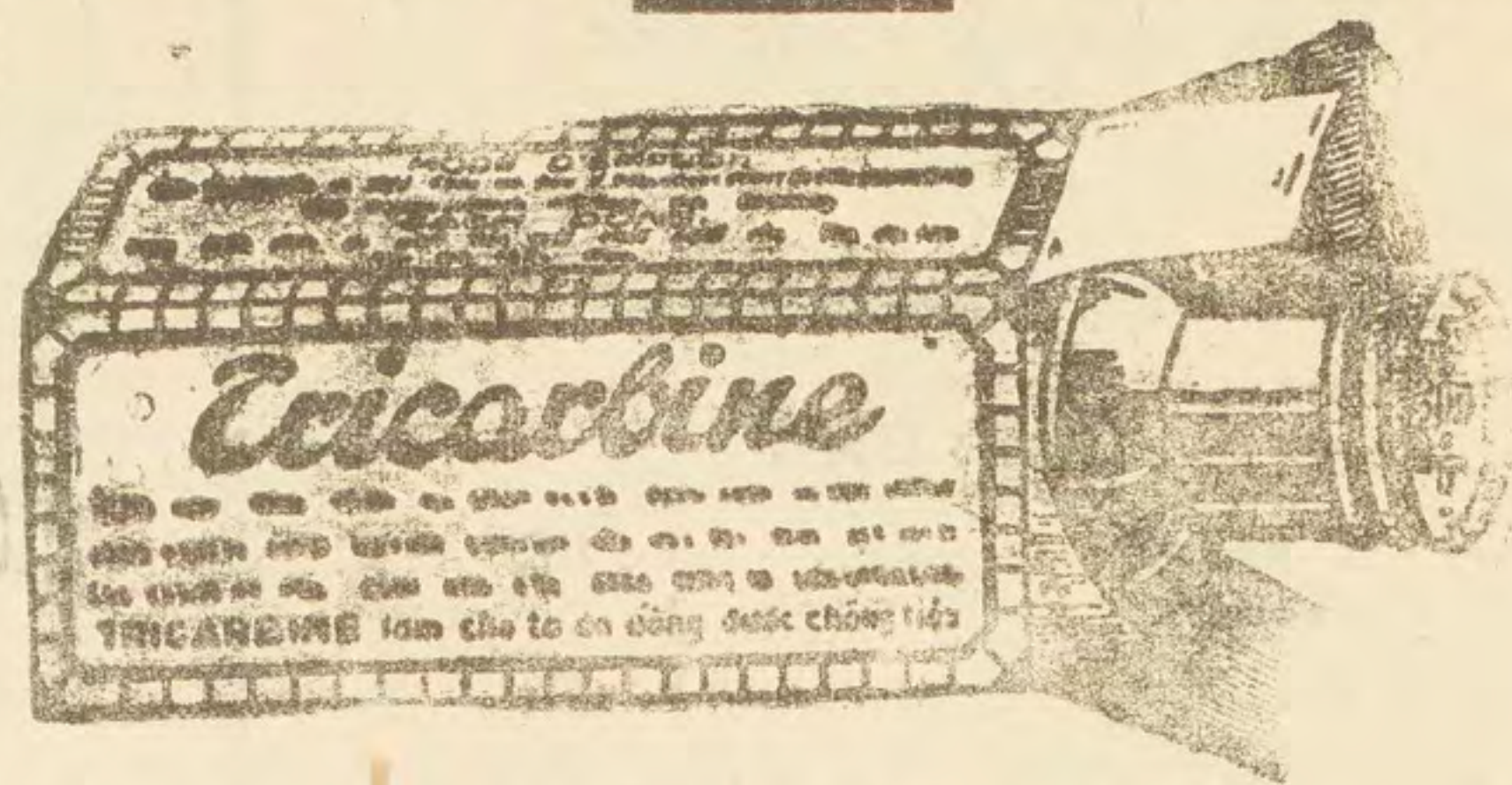


DIA 1938

Hỏi Caologue 1938 :
J. KELLER, Importation
72 rue Mac-Mahon - SAIGON

**Phụng - Hảo
Phước - Cường
Tài - từ Radio
Hát bộ H.T. Phú**

Laboratoire R.E.L. 2 Bd. Đồng-Khánh-Hà Nội



Ta đừng chịu đau dạ dày nữa

Một ve 0 \$ 50

Tricarbine

Có trữ bán lại các nhà thuốc tây và các
Đại-lý thuốc khắp Đông-dương

CÓ CON MẮT TINH THẦN



M. NGUYỄN-VĂN-CHỦT, Chirologue,
là người có con mắt thần, hiện ở số 15,
đường Lê-văn-Duyệt phố sau chợ Tân-
định, đã nhờ có Mắt Thần cho nên nói
lắm việc tiên-tri cho nhiều người rất
đúng.

Hãy đến đó mà hỏi việc tương-lai, ở xa in hai bàn tay gởi
đến, nhờ cho biết mấy tuổi và đàn-bà hay đàn-ông.
Coi 2 năm 0p.50 — 5 năm 1p.00 — 10 năm 2p.00 — Tron đời 5.p00

MỘT PHƯƠNG LẬP BỒN

Có bảo đảm chắc chắn, vững vàng mà lại mỗi tháng, có lợi vọng trúng một số vốn
lớn đây là vẽ mới cách thức P mà

Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

Hội tư bản chiếu theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1916
vốn đã đóng tất : 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp
Hội quán : 7, Đại-lộ Edouard VII ở THƯỢNG-HẢI
Hàng chánh ở Đông-pháp : 26 đường Chaigneau SAIGON
Số thương mại Saigon 20

giúp cho quý ngài đăng gây ra số vốn

400 \$	mỗi tháng đóng	1 \$ 00	5.000 \$	mỗi tháng đóng	12 \$ 50
500	—	1 25	6.000	—	15 00
1.000	—	2 50	7.000	—	17 50
1.500	—	3 75	8.000	—	20 00
2.000	—	5 00	9.000	—	22 50
3.000	—	7 50	10.000	—	25 00
4.000	—	10 00			

Vẽ này đăng (ảnh vốn mục-dịch (từ 400 \$ tới 1.000 \$) bởi cuộc xổ số hàng tháng
nay là khi mùng hạn (25 năm) nếu vẽ không đăng may trúng ra trong 300 cuộc xổ số
hàng tháng.

HỘI BẢO ĐẢM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Và tiết kiệm cách thức P đăng dự cuộc xổ số hàng tháng từ tháng đầu mới mua
Nay vẽ này người mua vẽ, chẳng những chắc chắn sẽ đăng lập nên một số vốn, mà
lại có hy vọng đăng lập tức một số tiền to (400 lần số tiền tháng đã góp nếu vẽ trúng ra
trong tháng đầu).

PHÂN LỢI KHÁC CỦA VÉ TIẾT-KIỆM
của

Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

HỘI CHỦ ĐỀ DẠNG, khỏi tốn hao rác rưởi chỉ cần
CÓ GIẤ CHUỘC LẠI khi đóng góp được hai năm.
ĐĂNG VAY 90 %, số giá chuộc về.
ĐƯỢC BẮT ĐÓNG LẠI, trả số góp trễ và tiền lãi hay là gia kỷ hạn
ĐƯỢC CHIA HƯỞNG LỢI CỦA HỘI bởi cuộc xổ số phụ hay là tặng thêm số bảo hiểm
ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRỄ MỘT THÁNG

SỐ VỐN HƯỞNG LỢI bởi cuộc xổ số tới ngày 31 Dec. 1937 gần..... 554 000 \$
TIỀN LỢI đã chia ra cho người cầm vé ở Đông-Pháp tới ngày
31 MAI 1937, gần..... 65 000 \$

SỰ BẢO ĐẢM CHO VÉ TIẾT KIỆM
của

Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

Số vốn đã đóng tất cả : Đông-sơn và bất động-sơn ở Đông-Pháp tới ngày
1.700.000 \$ || 31 DECEMBRE 1936..... 2.339.121 \$ 43

MUA VÉ HAY HỘI ĐIỀU-LỆ XIN DO NƠI :

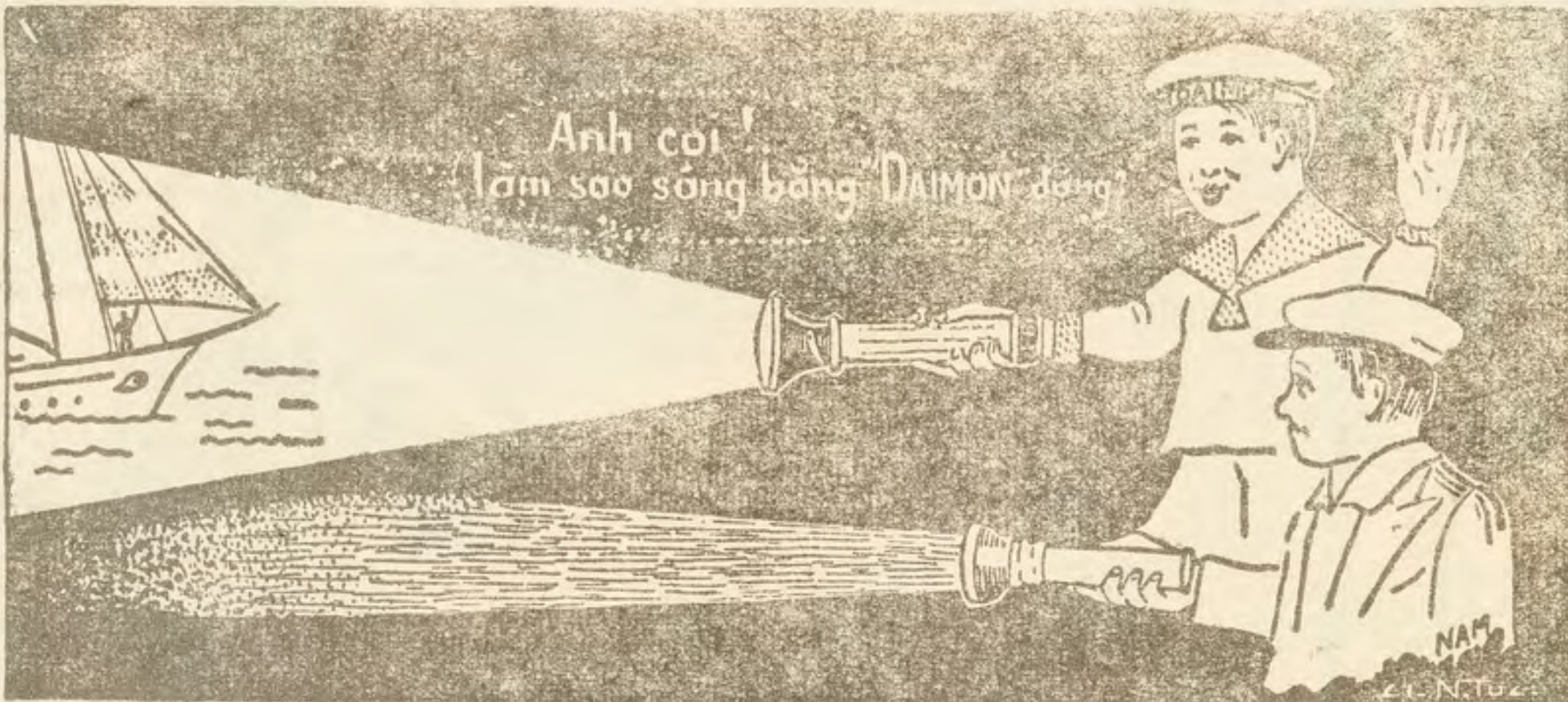
Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

Chi nhánh : SAIGON, 26 đường Chaigneau ;
HANOI, 8 ter Phố Tràng thi ;
và nơi Đại-lý khắp cõi Đông-Pháp.

Qui vị khi mua đèn thì xin nhớ nài cho đăng hiệu DAIMON của ĐỨC QUỐC chế tạo.

PILES và BÓNG
cũng phải nài cho
đăng hiệu DAIMON
vì rất bền lâu,
dùng đăng lâu.

Cần dùng đèn
cốt là đăng sự
sáng tỏ rõ, mà
nhứt là sáng cho
thật xa; thì QUI
VỊ nên chọn DAI-
MON thì sẽ đăng
vừa lòng và không
uổng tiền vậy.



Có bán lẻ khắp các Bazars ở Đông-Pháp

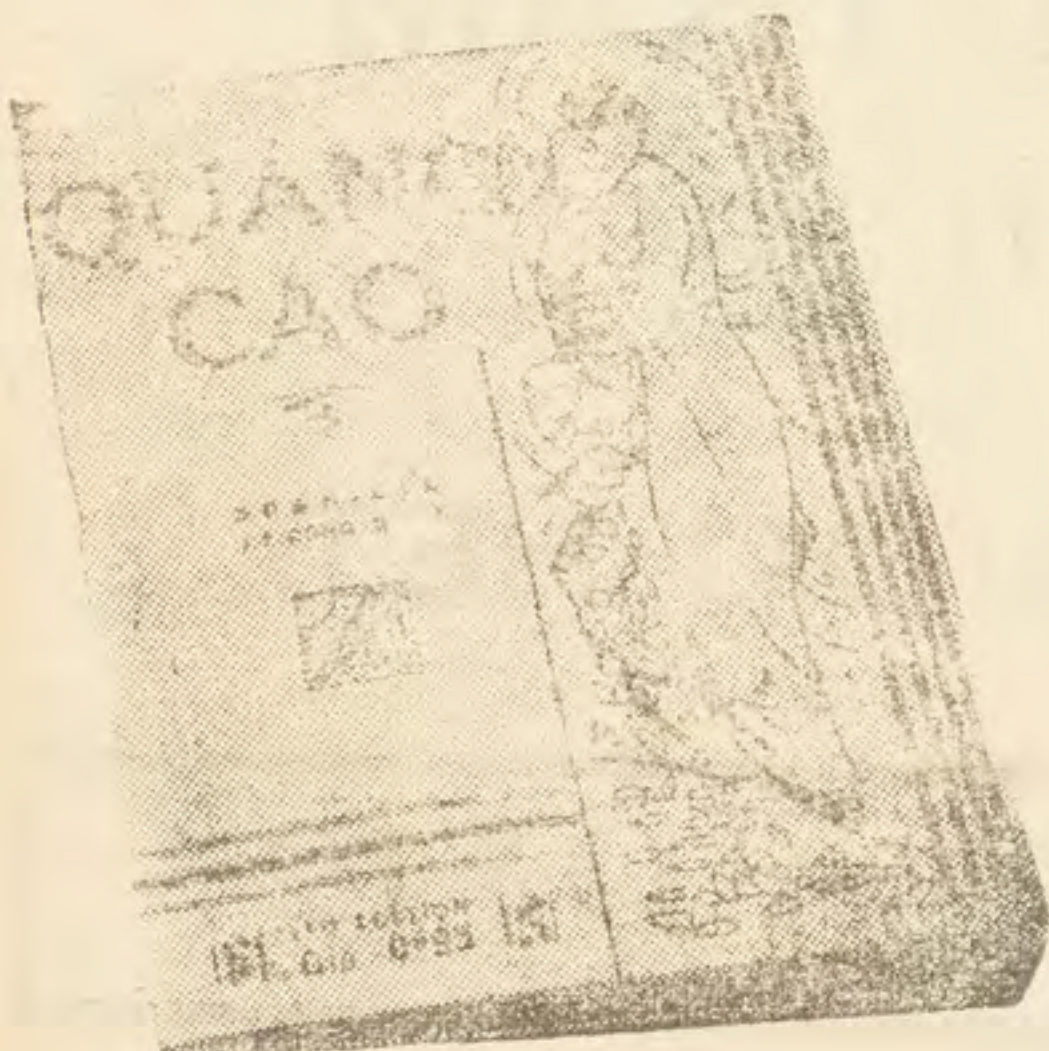
Và bán sỉ tại Chợ lớn : Đại-Tân, Vinh-Phát, Trung-Hưng, đường Gia-Long; Hạp-lak,
Boulevard Gaudot và tại Saigon : Nguyễn-văn-Hoa, Boulevard Bonard (Chợ-mới)
Cam-Nguyên, đường Georges Guynemer (Chợ-cũ); Lê-ngọc-Lựu, Hồ-môn

Thần tiên hay thấp đầu mù u

Ngày buổi văn-minh vật chất hưng-vượng như ngày nay, nghề ăn-loạt tuyệt hảo,
báo-giới phổ thông, văn-nghệ, danh-họa không thiếu với vô số tài liệu sẵn sàng để
làm quảng cáo tối tân, mà biết bao nhiêu nhà buôn cũ xưa nay vậy, chẳng khác
đèn điện cổ, mà không dùng, cứ thấp đầu mù-u mãi thì đồng bào thứ-nghị có bất
thức thờ vạ và có thất lợi vì nôi đi sau bước chậm hơn người hay không? Muốn
thức thời vạ, muốn hưởng đại lợi, muốn cạnh tranh hơn người thì phải biết làm
quảng cáo tối tân.

Quyển sách "Quảng Cáo" của ông Lý-công-Quân, mới vừa soạn xong và
mới xuất bản — chỉ dạy đủ cách làm quảng cáo tốt hay là, mới mở hợp thời — Một
năm công phu ghi trên 140 trang giấy thượng hạng, in rất sắc sảo, bìa láng tuyệt
đẹp. Nên mua sớm. Tồn một lợi ngàn. Giá mỗi quyển 0p.95. Gửi lãnh hóa giao
ngân 1p.26.

Có mua xin do các hàng sách lớn Nam-Trung-Bắc, hay viết thư cho ông LÝ-
CÔNG-QUÂN chủ nhà in : Soctrang



MAI

XIN NHỚ = Giá báo 1 năm 6.000, 6 tháng 3.500, 3 tháng 1.800
Nhà báo số 150 đường Lagrandière SAIGON

NGƯỜI TA NÊN BIẾT ÔNG TRẦN-TRẠM

BAO nhiêu lâu nay, Nam- triều và chánh-phủ Bảo- hộ, — cho tới dư-luận quốc-dân — đóng góp vào nữa — mặc dầu thành tâm chú ý, cũng vẫn đi quanh trong cái vòng lẩn-quẩn, chưa tìm ra một thiện-pháp gì để trừ cho dân khỏi cái tệ « quan lại tham ô ».

Nó là một vấn - đề tâm-tánh sâu xa của dân - tộc và chế-độ tổ-chức của xã-hội, nay bỗng chốc muốn sửa sang thay đổi cả hai cái đó, ai cũng biết không phải dễ gì.

Bởi vậy, có lúc người ta kết án ông quan cũ, bảo rằng ông tham-nhiêm cái tệ-căn từ ngàn xưa. Đến chín phần mười, hệ làm quan là phải đập vào túi dân để vinh thân phi - gia, để thù-phụng trưởng-quan mình, cho được êm ngòai ấm chỗ. Nhưng đến lúc ông quan mới, chỉ thấy khác vai tuồng chứ não tuồng thì cũng vẫn thế. Vì sự sống kim thời vật-chất buộc ông phải có chiếc xe hơi 402, phải thường uống sâm-banh, phải cung ứng nhiều sự cần dùng mà ông quan lớp trước không có, thử hỏi nếu ông không đập vào túi dân thì ai ?

Đúng với sự thiệt, không ai có thể tưởng được rằng hạng cũ đều là tham - quan, hay hạng mới bắt thấy là liêm-lai. Hạng nào cũng có tội-nhơn.

Người ta lại có thể nói rằng quan ăn hối lộ là tội tổ tông truyền chung cả loài người, không quốc-gia xã hội nào mà khỏi. Chẳng qua nó chỉ khác về hình thức chứ tội danh vẫn là một. Ta không xem bên Nga hay bên Pháp chẳng từng đồ bề ra những vụ quan ăn hối lộ đó chi. Hối-vật của dân xứ mình cho quan là ba cọc ba đồng, còn bên kia là một tấm chèque hay một ghế ngồi trong hội-đồng quản-trị của mấy công-ty lớn.

Kể ra mỗi tệ này thật không trông gì trừ được cho triệt căn triệt-đề, như là với xã hội mình hiện nay. Dân chỉ van vài trông mong nhà chấp hành trên cao làm cách răn đe dạy dỗ cách nào những « dân chi phụ mẫu » được — rất ít — tham ô hối lộ chừng nào, là phước cho dân chừng ấy rồi.

Khoan trông mong như thế ban quan lại đều là thanh-hiến.

Chẳng hề có ý đánh trống qua cửa nhà sấm, nhưng chúng tôi từng lấy làm lạ sao có một cách này cũng có thể răn đe dạy dỗ liêm-đức cho quan lại mà nhà chấp hành chưa làm: Các tuyên truyền.

Phải, khi gặp một vị quan nào

phạm tội tham-nhũng, đã đành ông làm quan thanh-liêm « đảo-đề » là lúc ông đang làm quan không nên nghiêm trị theo cách âm-thầm che đậy như thuở giờ thường thấy, vì sợ mất phong thủy oai nghi của người nhà nước. Trái lại cứ việc tuyên-truyền tội trạng của vị quan ấy — bằng cách in sách và rải truyền đơn — cho quan trường và công chúng cùng biết.

Ảnh-hưởng ? Chắc là các ngài nào có nanh vuốt bén mấy cũng phải lút bót hay phải thật đi.

Đối với vị quan nào thật là thanh - liêm — phải lấy dân - ý làm thước đo chỗ ấy — thì nên biểu-dương họ cũng bằng cách tuyên-truyền cho rộng, lấy cái liêm-đức của họ treo cao làm tấm gương sáng cho quan-trường. Cách biểu-dương những vị liêm-đức, có ý-nghĩa sâu xa về mặt chánh-trị, danh-giáo, và chắc về vang cho họ nhiều hơn là một miếng mè-day, một phẩm hàm thăng thưởng « vuốt đuôi ».

ONG Trần - Tràm, gốc người Nam-kỳ, thượng thư tri-sĩ 20 năm nay, mới tạ thế ở làng An-cự, gần kinh-thành Huế, hưởng thọ 83 tuổi, sanh thời làm quan nổi tiếng thanh - liêm v. v...

Đó là mấy hàng lơ thơ của vài ba tờ báo ở Trung Bắc mới đồng hôm cuối tháng rồi. Còn báo trong Nam mình, hình như không một tờ rảo biết tới. Nếu ở xã-hội khác, chắc người ta đem ông ra biểu-dương ca-tụng không biết mấy cách; nhưng ở xã-hội mình đây ông chỉ là một lão quan già, quan hủ, quan xưa, bị thời-gian chôn lấp. Có lẽ Nam-triều cũng quên vị cựu thần đáng biểu dương đó nữa.

Chúng tôi dám nói bằng sự biết và sự thấy : cái đời làm quan thanh-liêm « đảo-đề » của ông Trần-Tràm đáng đem ra tuyên truyền biểu dương, giữa lúc người ta muốn « thanh trừ quan-tệ » này.

Gốc gác người Nam-kỳ, có lẽ tổ phụ ông Trần-Tràm di-cư ra Huế, từ lúc Nam-kỳ mới thất thủ mà Pháp-soái truyền rao cho sĩ-dân rằng ai muốn làm thuộc dân Pháp thì ở lại, như còn quyền - luyến quân-vương thì cứ tự do dời ra Trung-kỳ.

Ông đậu tiến-sĩ Hán-học, có tiếng hay chữ, làm quan từ nhỏ tới lớn, trải bốn triều vua Đồng-Khánh, Thành - Thái, Duy - Tân và Khải - Định. Tới lúc chúng tôi được biết rõ cái đời

ông làm quan thanh-liêm « đảo-đề » là lúc ông đang làm quan Tả-tham-tri bộ Lại, nhớ chừng vào hồi 1918-19 lối đó. Rồi lúc ấy ông về hưu trí với hàm Thượng-thor, nhưng ở một cảnh nghèo rất là nghèo, không có thước ruộng, không có ngôi nhà cho ra vẻ nhà quan chút nào.

Vì sanh bình ông làm quan, thanh-liêm « đảo-đề » — chúng tôi dùng tiếng ấy còn tiếc là chưa diễn hết ý muốn — có thể nói ông là một người, một ông quan do liêm đức đức nên.

Không kể từ cấp phủ huyện là chỗ dễ vơ vét túi dân dể dành, mấy phen ngồi trọng trấn các tỉnh, mấy phen làm chủ khảo trường thi, ông thiếu gì cơ hội hết bạc muôn; nhưng ông không hề lấy của ai một đồng xu, một món lễ vật cũng vậy. Chỉ sống với quan-hồng một cách rất thanh - đạm, đến đôi nhiều khi thiếu thốn cả từ ẩm thực y phục mà ai cho tiền tặng vải cũng không to-hào đến mới kỳ.

Đức thanh-liêm cũ ông chọn thanh thái nhiên, chứ không phải kiểu cách. Bởi vậy làm quan ở tỉnh nào, ông công-sứ tây-cung kinh nê, dân cũng ái mộ khi ông đi. Tiếng thanh-liêm tràn khắp mười mấy tỉnh Trung-kỳ và ra tới Bắc-hà.

Lương bổng làm quan đã ít mà hay bỏ thì giúp đỡ kẻ nghèo, thành ra lúc nào ông cũng nghèo luôn, thiếu luôn. Không phải nói quá : làm ông quan lớn mà mùa lạnh không có đồ ngự-hàn như các bạn đồng-liên.

Chính nhờ có liêm-đức phong-văn thiên-hạ đó, mà giữa hồi Trung-kỳ có phong trào « xin xâu » sôi nổi, nhiều ông quan bị dân bắt được hành tội đồ sống đồ chết, nhưng đối với ông Trần-Tràm — lúc ấy làm thừa thiên Phủ-doãn, — họ kính nể và bảo nhau :

— Lão thanh - liêm có tiếng như thế, chúng ta không nên động tới. Chỉ trừ khử bọn tham ô mà thôi.

Đã vậy mà ông khuyên nhủ họ nghe, kéo nhau đi về, nhờ vậy mà hồi đó Thừa - thiên đồ lưu huyết hơn các tỉnh khác.

Liêm-đức cảm được lòng dân đến thế.

Ông thương người nghèo đến nỗi lấy lương của mình mà cấp phát cho lính tráng hầu hạ trong dinh. Ừ cười có bữa tên lính kéo xe vôi vàng quên đội nón, ông ngồi trên mở cây dù rách rồi khom mình ra phía trước

Coi qua trang 4

MỘT BÌNH LẠ ĐỜI NAY

Càng ngày càng cao



(Coi bài ở trang 13)

CHUYÊN PHIÊM

VỒN LÀ VỢ

CÂU chuyện nghe cũng ngộ ngợ : ban đầu hết, ông François Văn võ - Văn, vi thương gia Việt-nam xuống ra cái thuyết : Vồn là ta. Kể đó, ông Nguyễn-Khắc-Nương một vị hội đồng thương mại chủ Lò Bát Quái lại xuống ra cái thuyết : Vồn là bạn. Sau rốt, ông Trung Ngôn một ông chủ bút báo lại xuống ra cái thuyết : Vồn là mèo.

Cả ba đều viện lý lẽ nghe cũng « bõ-cu dễ chịu » cả, nhưng công chúng xi xò nhau kể thì nói ông François Văn Võ Văn nói đúng, người thì cho ông Nguyễn-Khắc-Nương nói phải, một hạng chỉ em lại bình vực ông Trung-Ngôn là người luận lý tài tình hơn hết.

Thấy câu chuyện ấy, tôi lại nhớ câu chuyện ba người mù đi « xem » con voi. Anh rờ cái đuôi con voi thì nói : con voi lông lá xồm xàm như con sư tử, anh rờ cặp mắt thì nói : con voi mắt như con heo, anh rờ ngà voi lại nói : con voi có sừng như con bò.

Có thể nói cả ba người hoàn toàn nói trật chằng ? Có thể nói họ nói đúng chằng ? Thế nào cũng khó ! Bởi vậy nếu nay tôi nói : Vồn là Vợ chắc cũng không ai có thể cho rằng tôi nói sai cho được. Bởi vì ai ai cũng biết mấy cận thanh niên xứ này hề có bằng no bằng kia thì buộc bên vợ phải bù tiền bù của mới chịu cưới, cưới rồi lấy tiền đó làm việc nọ việc kia, thế có phải Vồn là Vợ hay không ?

Mà chẳng những như vậy mà thôi, nếu nay mai có ai nói : Vồn là Chồng, hay Vồn là Chũ đực, hay nữa Vồn là cái, hay nữa

Vồn là dân, hay nữa Vồn là Chánh-Phủ thì cũng đều có lý nghe được cả. Như thế thì cái cơ với nhau vì sự Vồn là ai có bõ ích chi đâu !

Kết luận tôi xin nói : « Vồn là vật để cho người ta lợi dụng », tưởng là tóm gộp hết cả ý nghĩa của mấy ông kể trên. Bởi vậy, tôi lấy làm vô phước nếu tôi là vốn của ông Văn-võ-Văn này, càng thêm vô phước nếu tôi là bạn của ông Khắc Nương kia hay là mèo của ông Trung-Ngôn nọ !

TỪ LANG



S. O. S.

CHÚNG tôi trân trọng xin chư vị đại lý sốt sắng làm relevé gởi lên nhà báo trước ngày 10 Mars này.

Tiền huê-hồng theo lệ chung là 20 l. như thuở nay. Có một vài đại-lý tự ý tính trừ huê-hồng 25 l. và 30 l. cho nên chúng tôi không thể gởi báo để bán được nữa.

LUÔN dịp xin các bạn cô-động-viên làm ơn sốt sắng gởi số tiền thâu về nhà báo. Nếu vì nào không có ngay giờ giúp được nữa thì xin thanh toán tiền bạc và gởi sổ sách biên lai về gấp.

Một lần chót, chúng tôi nhắc lại M. Trần-sùng-Huê gấp gấp cho nhà báo biết ý muốn thế nào. Nhà báo không thể chờ những mãnh thơ hẹn lần được nữa.

-M-

Mặc bộ đồ tốt quá 11... mà
CHEMISES không khéo; thì
chưa gọi hoàn toàn.

Chỉ có hiệu

« LE SPÉCIALISTE »

Lain Chemises — Pyjamas.
Thiệt khéo giống như bên Tây,
kiểu khéo léo, giá vừa phải.

CAO-TRI-LY

ancien coupeur Mon Chemisier
Directeur

« LE SPÉCIALISTE »

105, Albert 1^{er} Dakao



LAIT
LE PATRE
OVOMALTINE
R. MOITTESSIER-JAIGON

Người nèo biết ông Trần-Trạm

(Tiếp theo xã-thuyết)

mà che bóng mặt trời cho tên
lính. Ai hỏi ông nói:

— Sự nó nghèo rồi bị cầm
thứ, không tiền thuốc men.

Hồi làm Tả-tham-Tri Lại-bộ
là nơi bổ quan phân chức, cho
ai tham ô để vơ vét hết sức,

nhưng ông chỉ làm theo phân
sự, lương tâm. Có người mang
ra, không biết làm sao lễ tiễn
cho được, thừa cơ ông đi khỏi,

đem tới bốn thùng gạo để lễ,
nhưng dưới đất mỗi thùng gạo
có một gói bạc trăm đồng. Trở
về, lập tức ông sai gia-nhơn

đem trả cả gạo lẫn tiền, mà
giữa lúc đó trong nhà đang
con túng thiếu, túng thiếu đến
đôi không gạo nấu ăn nữa kia.

Gia-nhơn kêu nài ông trả bạc
người ta là phải rồi, nhưng còn
gạo cứ lãnh có hại chi, ông
nhứt định trả hết:

— Thùng gạo của dân cũng
là của hối lộ chứ là gì?

Chúng tôi còn nhớ nhiều
chuyện bày tỏ liêm-dức của ông
Trần-Trạm, nhưng bài này đã
đài lắm rồi. Chúng tôi kết-luận.

Một ông quan thanh-liêm như
ông Trần-Trạm thế đó có đáng
biểu dương hay không?

Nam-triều ta đang sôi sục
cải cách quan-chánh, có nên
đem cái đời làm quan thanh
liêm của Trần-Trạm ra treo cao

tâm gương quan giới hay không?

Tóm lại, trong lúc quan-
trưởng annam mang tai mang
tiếng lâu nay, cái đời thanh-
liêm đạo đức của ông Trần-Trạm,
người ta không được phép
quên.

OMnay, Hội-chợ Bải-
Lao 1938 bắt đầu
mở cửa.

Năm nay có vẻ khác mọi
năm là cách tổ chức có quy-mô
hơn, lòng lấy hơn.

Các gian hàng tây nam thì
nhau kiến trúc rất đẹp, không
ngại tốn hao chút nào. Ai nấy
đều muốn tận lực tranh khéo

khoe tài về cách bố trí gian
hàng để giữ món tiền thưởng
mấy trăm đồng của ban tổ chức.

Chưa biết món thưởng ấy sẽ
cho ai « gở vồn », nhưng mà
mấy gian hàng tây nam của
Comte hay gian hàng ta như của
nhà thuốc Võ-văn-Vân, chắc ai
ngó cũng không thấy rõ công
phu và mỹ thuật.

Vườn Bỏ-rô, ngày thường tịch
mịch thanh u, từ hôm nay trở
đi cho tới vài tuần có lẽ, bày ra
cảnh tượng nào nhiệt:

Dập dụa tấp nập ghê,
Ngựa xe như nước, ô quần
như nêm.

Nếu vậy thì anh không
muốn giúp học-san
nghèo chăng?

Quang cảnh gian hàng hội chợ Bải-lao



Quang cảnh gian hàng hội chợ Bải-lao

CHÚNG tôi chỉ tiếc có
một mặt, là khu vực
Hội-chợ hẹp quá.

Hội chợ bày ra cốt có mục-
đích lấy tiền để bãi trừ bệnh
lao cho dân-chúng, nhưng chúng
tôi e trong khi những người
lại bán nước chanh nước đá
đều được thêm thuốc trừ căn
bệnh, thì ngay trong Hội-chợ lại
là chỗ sẵn sẵn ra những người
lao mới.

Vì sao?

Khu vực hẹp quá. Mỗi
đêm có một hai chục ngàn người
ra vô chen chúc nhau. Rồi cái
lại bay lên mù trời rồi những
quả bánh nước chanh nước đá
đều lộ thiên. Rồi người ta bẻ
đầu khác nhỏ đó. Một vùng
không khí, chẳng có nhà khoa-
học nào dám bảo lãnh là trong
sạch, dù thỏ. Ấy là chưa nói
rồi đây có kẻ lượm confettis
dưới đất lên mà liệng đại vào
nhau.

Hết thấy những cái đó chẳng
đề khiến người ta sanh lao thì
là gì?

Sang năm có Hội-chợ Bải-lao
người ta nên mở ra trong khu-
vực thật rộng mới được.

AC báo hằng ngày đều
hưởng ứng tán thành
kiến của đại-dòng-nghiệp Điền-
Tin. Một cái sáng kiến cũ mèm!

Và chắc trước thất bại cả
100%.

Ở trong có nhiều lẽ, nhưng
có một lẽ phổ thông hơn hết là
ở ngay tâm-tánh chúng của dân
tộc mình, chưa được nhiều
người để tâm đến sự công an,
công ích. Đến ở chung một xóm
với nhau, mà người bên này
thường mặc-kệ sự an nguy

Thủ trưởng nước Nhứt hiện giờ

Cần-Vệ Công-tước

Thủ trưởng nước Nhứt hiện giờ

Thủ trưởng nước Nhứt hiện giờ

Thủ trưởng nước Nhứt hiện giờ

Thủ trưởng nước Nhứt hiện giờ

Thủ trưởng nước Nhứt hiện giờ

Thủ trưởng nước Nhứt hiện giờ

NIÊN NÓI...

UỐC tuyên cử thân-si
Nam-kỳ đã nhứt định
vào ngày 3 Avril.

Hình như ngoài hai ông Beau-
mont và Omer Sarrant, sẽ có
ông Bézat ra tranh cử nữa.

Người ta còn nói có một hai
ông khác cũng muốn ra. Trong
trường tuyên cử có nhiều sự
thình linh bất ngờ, không thể
tiêu-liên được.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

UỐC tuyên cử thân-si
Nam-kỳ đã nhứt định
vào ngày 3 Avril.

Hình như ngoài hai ông Beau-
mont và Omer Sarrant, sẽ có
ông Bézat ra tranh cử nữa.

Người ta còn nói có một hai
ông khác cũng muốn ra. Trong
trường tuyên cử có nhiều sự
thình linh bất ngờ, không thể
tiêu-liên được.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Chúng tôi chỉ ăn - cần trong
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Kỳ thiết, chỉ vì sự nhứt của
Si-ta-linh nên phong trào phát
xít ở Y-phá-nho mới mọc ra;
chỉ vì sự nhứt của Nga Xô-viết,
nói mà không làm, mới thành
ra cuộc liên-minh phát-xít Đức
Y Nhứt; chỉ vì sự nhứt của Nga
Sô-viết, thập thò ập mở, nên
Nhứt mới đắc thế xâm lược
hoành hành ở nước Tàu bảy
giới.

Nếu như quả thiết tế khốn
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Nếu như quả thiết tế khốn
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Nếu như quả thiết tế khốn
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Nếu như quả thiết tế khốn
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Nếu như quả thiết tế khốn
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Nếu như quả thiết tế khốn
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Nếu như quả thiết tế khốn
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Nếu như quả thiết tế khốn
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Nếu như quả thiết tế khốn
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Nếu như quả thiết tế khốn
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Nếu như quả thiết tế khốn
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Nếu như quả thiết tế khốn
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Nếu như quả thiết tế khốn
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Nếu như quả thiết tế khốn
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Nếu như quả thiết tế khốn
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Nếu như quả thiết tế khốn
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Nếu như quả thiết tế khốn
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Nếu như quả thiết tế khốn
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Nếu như quả thiết tế khốn
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Nếu như quả thiết tế khốn
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Nếu như quả thiết tế khốn
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Nếu như quả thiết tế khốn
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Nếu như quả thiết tế khốn
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Nếu như quả thiết tế khốn
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Nếu như quả thiết tế khốn
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Nếu như quả thiết tế khốn
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Nếu như quả thiết tế khốn
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

Nếu như quả thiết tế khốn
phủ nguy, Nga Xô-viết ra mặt
giúp Tàu công nhiên tuyên
chiến với Nhứt thì Nhứt dân có
thủ thối của mình có thanh thế
và có ảnh hưởng lợi ích cho
xử sở, chứ không phải vừa dẫu.

...NIÊN NGHIE

chiến tranh (1904-1905), đại
tướng Nai-mộc đại thắng binh
Nga ở Lữ-thuận là thế nào, mà
cũng khiêm tốn nhận tội sát-
sanh của mình trước hết.

Nhưng mấy lời nói của Tùng-
Tĩnh cũng là sự thật. Phen này
Nhứt hao tổn binh sĩ rất nhiều
và phải xài phí những khí-giới
quá đắt-chi như ngày nay. Tóm
lại Sô-viết nói đã-đảo phát-xít
ở lỗ miệng, chứ không dám nói
chiến với phát - xít giữa chốn
cương trường, mặc dẫu có binh
lực rất mạnh.

Trong ít bữa nữa có giấy số
lốp mới phát hành, chúng tôi
xin nhờ gửi lại hầu chữ vi liên.

Trong ít bữa nữa có giấy số
lốp mới phát hành, chúng tôi
xin nhờ gửi lại hầu chữ vi liên.

<

ĐỜI VÀ VIỆC CỦA NHÀ VĂN

CỦA THIỀU - SON

“**V**ĂN-học Pháp trong văn-chương ta” là một đầu đề to rộng nhưng cũng là một câu chuyện dễ nói.

Cuộc diễn - thuyết đó tôi có thể ví như một cuộc đi chơi, do theo một con đường đã có, mà diễn-giã chỉ là một anh dẫn-lộ tầm-thường.

Biết bao nhiêu điều không nói, biết bao nhiêu cái bỏ qua, nhưng chung-cuộc cũng đi đến nơi, về đến chốn, không đến nỗi lạc-lối, lầm đường.

Đến câu chuyện “Đời và việc của nhà văn” ở hội Trí-Tri Hà-Thành thì tôi lấy làm khó khăn và nguy-hiểm hơn. Ở đây không có thể đi xa mà cần phải đi sâu, nghĩa là tự mình phải đào lấy một con đường hầm để đi. Đào sao cho thấu tới mạch ngầm khám-phá được những điều bí ẩn ở trong tâm - hồn của một hạng người ly-kỳ mà ta thường kêu là văn-sĩ.



Ở xã-hội nào cũng vậy, nhưng thứ nhất là ở xã - hội ta, nghề văn-sĩ thường là nghề bạc-bèo. Bạc-bèo vì nó không đủ nuôi sống người và không đem lại cho người những cái mà thế-thường ham-chuộng. Sự giàu-có của những ông quan-to, sự yên-đn của hạng người trưởng-giá... như thiết nhà văn-sĩ đều không biết tới và không được hưởng. Cha mẹ sanh con ra chẳng ai mong và muốn cho con làm văn-sĩ. Làm văn-sĩ là những đứa con hoang, bất-hiểu chi-tử.

Baudelaire đã tả cái khổ tâm của một người mẹ có con làm thi-sĩ ở mấy câu thơ này:

*Lorsque par un décret des puissances suprêmes
Le poète apparaît en ce monde ennuyé,
La mère épouvantée et pleine de plâsphèmes
Crispe ses poings vers Dieu qui la prend en pitié.*

Tôi xin dịch một cách nôm-na :

« Khi có sắc-lệnh Thiên-đình
« Mà nhà thi - sĩ được sanh ra đời,
« Mẹ chàng sững-sốt rữa Trời,
« Dơ tay khiêu-khích khiến ngái phải thương.

Gây gở với trời đã cho nàng Thơ quặn rũ mắt con mình là vì hễ theo người tình này thì tất đi sải lối đường của thiên-hạ vẫn đi, rồi ra thế nào không biết, nhưng chắc-chắn là cha mẹ sẽ mất nhờ và ông con sẽ khổ.

Nhưng biết làm sao bây giờ ? Trước khi có sắc-lệnh truyền cho làm văn-sĩ thì đã có sắc-lệnh bắt phải làm người. Mà thiếu gì người không ăn đời ở

kiếp với nàng Thơ nhưng thỉnh-thoảng cũng không tránh khỏi được sự cảm-dở của nàng.

Một đứa con nít được cha mẹ giắt đi chơi tới một chỗ phong-cảnh xa lạ. Nó thấy cái gì cũng khơi-động tánh tò-mò của nó. Gặp cái gì nó cũng chú - ý hỏi han. Có khi người ta không trả lời hết cho nó, không cắt nghĩa hết cho nó được. Song những hình-ảnh mà nó đã thâu vào trong linh-hồn của nó cũng khá nhiều. Những hình-ảnh đó lắm khi nó vẽ lại bằng những lời ngây-thơ làm cho ta phải sửng sốt.

Hằng con tôi mới ba tuổi, một hôm bảo tôi rằng : « Cha làm nước chảy cho Tuấn chơi ». Tôi không hiểu câu nói của nó. Nó liền đi kiếm hai cuốn sách đem lại chỉ cho tôi lật mỗi cuốn một tờ, tờ nọ trước tờ kia, kể tiếp nhau, rồi đứng đứng cả lên cho những tờ giấy đó thũng - thũng chảy xuống.

Trò chơi này tôi đã bày cho nó chơi hoài nhưng tôi không bảo cách gọi. Thế mà tự-nhiên nó biết đem cái hình-ảnh của nước chảy để vẽ ra cái hình-ảnh của trò chơi, tuy là ngây thơ nhưng cũng nên thơ chút đỉnh. Người ta trước khi để cho những thành-kiến nó chi-phối mình, những thế - tục nó mê hoặc mình thường vẫn có nhiều điểm văn-chương ở trong tâm-hồn tình-cảm.

Tuổi thanh-niên là tuổi nên thơ nhưng cũng là tuổi « sinh thơ » vì thanh-niên là một cái cửa để ngó ra vũ-trụ bao-la và cũng là một tấm gương trong để chịu đựng những hình-ảnh mới lạ kỳ - khôi ở cái hoàn-cảnh của mình.

Tôi còn nhớ một bài thơ vịnh trường Hàng với mà tôi đã thuộc lòng hồi tôi còn học lớp sơ đẳng ở trường đó.

Tác giả là ai không biết được. Nhưng chắc hẳn chỉ là một câu học sanh độ 13, 14 tuổi đầu thôi.

Trường hàng với vừa đông vừa hẹp.

Ở cửa trường lại nép ca nòng.

Hàng quả bán cũng hơi đông :

Nào là kéo-kéo, bông-bông, bánh-day.

Kẻ bán nước, người bày cam-quít

Kẻ mua hàng, nơ quit biết bao !

Đến giờ trống đánh đề vào.

Anhem xô đẩy di dảo như mưa

Đồng hồ mà chậm, đến trưa.

Thầy giáo bắt phạt lại vừa genoux.

Mời đây tôi có đến thăm trường cũ của tôi ở đường

Amiral Courbet. Phố xá đã sửa sang khác trước. Nhà trường cũng trang điểm khác xưa. Hai cây sùng ca-nòng không còn ở đó nữa. Tên trường đã thay đổi. Tấm bảng lớn với hai chữ

« Ecole Nguyễn - Du » và cái quang cảnh về toàn thể đã xoá nhoà hết cả những hình ảnh về trước mà bài thơ trên đây còn giữ lại. Ai ngờ tác giả truyện Kiều kia đã than thở cho nỗi đời dâu bể nay lại đem tên cụ mà cống hiến cho cái trường cũ của tôi để giúp thêm vào cho sự tang thương của nó.

Trời sanh ra người với một cái linh-hồn biết xúc-động trước những cảnh huyền-ảo của tạo-vật và trước những chuyện ly-kỳ ở nhơn-gian thì cũng tức là bắt mỗi người phải có chút duyên-nợ với văn - chương và nghệ thuật

Cái duyên nợ đó có khi cùng lớn lên với người, nhưng phần nhiều lại một ngày một nhỏ lại, tùy theo với bản - sắc của cá-nhơn hay tùy theo với những sự tình cờ run rủ.

Ở trong đời biết bao nhiêu cơ-hội khiến cho ta thấy hồn thơ xúc-động, nhưng cũng biết bao nhiêu cái nó làm cho nguồn thi hứng của ta một ngày khô - cạn héo-von.

Đối với văn-chương ái - tình cũng có ảnh - hưởng lớn. Dầu chỉ một tâm-hồn chất-phác, ái-tình cũng có thể gây cho được những tình-tử ly - kỳ. Đối với người yêu nếu muốn ca-ngợi cái sắc-đẹp mê-hồn ta không thể chỉ nói một cách thần nhiên thô-bao : « Em đẹp, em đẹp quá. » Mỗi một lần còn có thể cho là lời nói thành - thiệt ở đáy lòng thốt ra. Nhưng nếu có nhiều dịp phải cùng nhau tình tự, nhiều lúc phải giấy đôi thơ trao thì lại cũng có nhiều cơ-hội cho thi-sĩ phải trau dồi nghệ thuật để diễn cho hết ý, hết tình.

Nhà thi-sĩ còn có khi nhờ ái-tình mở mắt, mở lòng cho hiểu hết và yêu mến những cảnh-sắc của thiên-nhiên.

Song ái-tình chẳng phải chỉ là một bài thi xuân xuân-lan. Ái-tình còn cho ta biết những vẻ bi-thu với những nỗi sầu-đông nghĩa là những đau-thương khổ não mà thi-sĩ cũng cần phải trải qua và hưởng-lấy để thâu vào ở tâm hồn rồi phát ra bằng nghệ-thuật.

Những cái động lực tôi đã nói ở trên nhiều khi cũng gây được những thành tích khả-quan nhưng thường phải tùy theo với cái bản chất của người.

Người ta sanh ra là thi - sĩ chứ ít khi có thể luyện cho thành thi-sĩ được.

Người nào cũng có thất-tình người nào cũng biết cảm-động, người nào cũng có thể gian-diu với Nàng-lí-hơ. Nhưng chỉ khác là ở người thường thì nhẹ, ở thi-sĩ thì nặng. Ở người thường thì nông, ở thi-sĩ thì sâu, ở người

Coi qua tru'ng 15

PHÒNG KHÁM BỆNH :
Chuyên trị bệnh con út, bệnh đàn bà và bệnh ung thư

GIỜ KHÁM BỆNH :

Sớm mai từ 9 giờ đến 12 giờ

TRẦN-NGỌC-ÁN

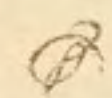
Thường thọ ngũ đẳng bửu tinh
Cựu lương-y viện-trưởng PHÒNG-BÌNH-VIÊN
(nhà thương trị bệnh phong-tĩnh) Saigon,
29 năm kinh nghiệm ở các đường đường Lục-tỉnh
và ở Sài-thành

Số 58, đường AVIATEUR GARROS
Ở góc đường Taberd. — SAIGON — TÉL. 21.101

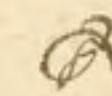
THI CA

GẶT LÚA

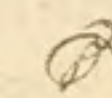
Khí gió nhẹ lướt qua đầu cổ ứa.
Kéo nặng vàng hái rụng quã trên cánh
Đoàn thợ hái nhỏ mình qua ngọn lửa,
Đưa lưỡi liềm gặt về rụng tan tành



Như năm mạ mọc đầy trong đám cỏ,
Những nón cời lộ rõ giữa đồng không
Suối mồ hôi trên lưng trần đua nhỏ
Lăn trong bùn như kiếp sống của nhơn công !



Trong tiếng hát, ta nghe đồng vọng ấy
Ẩn nổi hờn chôn chắt dưới bùn lầy
Lúa vật vờ trong tay người thợ hái,
Người cong mình dần bước gặt luôn tay

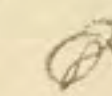


Đồng không lúa, khóc than đời trống rỗng
Mượn lời thơ reo hát nổi u hờn
Lắm đầy thóc đâu nghe lời tuyệt vọng
Của bọn người lam lũ chôn cỏ thôn !

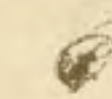
XUÂN-KHAI

GIẤC MỘNG BÊN ĐƯỜNG

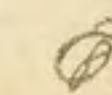
Hỡi khách lạ bên đường dừng bước lại !
Vội đi đâu ? thu đẹp lắm người ơi !
Mặt hồ biếc sóng cau chân quỏ chạy,
Đem vàng gieo phấp phới khắp bầu trời.



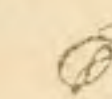
Thôi ! Ngó xuống dưới gốc cây trơ lá,
Mà sương thu với tuyết trắng như bông,
Một thằng bé ôm chân như tượng đá
Mà thân nghèo không áo phủ lòng không.



Đố người biết, khách lữ hành lạ mặt !
Thằng bé kia chịu đói đã bao ngày ?
Đố người biết khắp cùng trên quả đất
Còn bao nhiêu trẻ nữa số không may ?



Trong bóng tôi bên kia, sau cánh cửa
Một thân già lụi giã tự chiều qua
Hắn nhắm mắt im nghe hơi ác-gió,
Và im chờ tiếng gọi cánh đồng ma.



Mùa thu tới. Hồn thu vui đẹp lắm !
Nhưng sương thu là lệ của ngày thu !
— Im đi kẻ cơ bần, người khôn nạn !...
Trên trời xanh chim thẽ giọng sầu u.

LỮ-GIANG

DAINAN KOOSI

XUẤT CẢNG VÀ NHẬP CẢNG
7 et 9, Rue G. Guynemer — SAIGON
M. MATUSITA PROPRIÉTAIRE

CÁC CỬA HIỆU “AU JAPON”

SAIGON HANOI PNOMPENH
46, Rue Viénot 83, Rue des Paniers 2, Rue Ohier
BÁN ĐỦ CÁC THỦ HÀNG HÓA NHỰT - BÓN

TRONG số báo trước, chúng tôi đã bàn qua sự trách cứ về mặt dân-sự và về mặt hình sự (*responsabilité civile et responsabilité pénale*), đại khái chắc bạn đọc đã hiểu rồi. Trong bài này vì người sửa bài (*correcteur*) vô ý nên để lộn xộn chỗ thì «trách-cứ», chỗ thì «trách-nhậm», vậy xin chư độc-giả cải-chánh giùm: cả thấy đều để «trách-cứ» cả, vì theo thiên-ý tôi dùng danh-từ «trách-cứ» mà dịch chữ «*responsabilité*» đúng hơn là dùng danh-từ «trách-nhậm» mà cái ý-nghĩa không khác chi những chữ *mission*, hay *devoir*.

Trong bài này, tôi xin nói tiếp những trường-hợp mà người nọ tố cáo người kia để xin tiền bồi-thường thiệt-hại (*dommages intérêts*) chiếu theo điều 1382 và những điều kế tiếp của bộ Dân-Luật Pháp.

ÔNG A có nuôi một con chó rất dữ, vốn chó sói lai. Ông thả nó ở trong vườn nhà ông mà ngoài cửa khoá luôn luôn, cái cửa một bên tuy không có khoá chõ cũng không có đồng chốt gài phía trong. Bữa kia, bà D. lại nhà ông A có chuyện.

Bà thấy cửa nhỏ một bên không có khoá thì bà liền thò tay vào trong kéo cái chốt cửa mà vô. Bị được ít bước thì con chó dữ kia đánh hơi xốc ra tấp bà mấy miếng, bà la hét hãi rồi té xuống chết giấc.

Về nhà, sau khi lành mạnh, bà vô đơn kiện chủ con chó xin tiền bồi thường. Tòa bộ lên án lấy lẽ rằng: tuy điều 1385 phỏng đoán rằng mỗi khi con chó cắn ai thì chính người chủ ấy phải chịu trách cứ. Tuy nhiên, sự phỏng đoán (*présomption*) ấy tiêu mất nếu một đảng, chủ con chó thì hành động với quyền lợi mình, đảng nọ người bị nạn chính mình gây lỗi, làm ra sự thiệt hại đó. Mà trong trường-hợp này, người chủ có quyền để cho con chó chạy trong vườn nhà mình, mặc dầu nó hung dữ đến đâu; chính tại bà D. không kỷ lưỡng, kêu người nhà ra la chó rồi sẽ vô nên mới bị cắn.

Tuy thế, đáng lý ông A phải dẫn trước bà D là người giao thiệp với mình cho bà biết nhà mình có nuôi chó dữ. Bởi vậy, tòa chỉ kêu án phạt ông chủ phải trả cho bà D 500 quan

Quang "uyên mà làm giám thị, nạp tờ báo cáo cho Tòa rồi Tòa mới chiếu theo đó mà xử.

Cứ theo tờ báo cáo của hai ông giám-thị thì ông đốc tờ Ch đã làm đúng theo phận sự mình, dầu cho vị lương-y nào khác cũng phải làm y như vậy. Chỉ như cái bệnh đau bao tử của bà C. thì bà không thể nào trưng bằng cơ rằng nguyên do bởi lỗi ông đốc tờ Ch. mà ra. Bởi vậy, Tòa phải buộc lòng bác đơn bà ấy.

Lắm khi, thân chủ cũng được kiện vậy. Tôi nhớ cách đây ông làm chủ tóc của nó vả lại

sau, bảy năm, có cô đào hát kia vì vú xệ nên đến cho ông đốc tờ chuyên môn nghề thẩm-mỹ-giải-phẫu (*chirurgie esthétique*) nhờ ông ta làm cho vú vỉnh lên. Ông cắt, thêu, may, và đủ việc, rồi cuộc vú bà ấy không hết xệ mà thêm teo lại bót đi nữa. Bà nọ kiện, ông đốc-tờ phải bị môn tiền thiệt hại.

CHÍNH về sự «trách cứ» mà ở Âu-châu thường xảy ra nhiều vụ kiện buồn cười, tỷ như có lần kia ông gia-trưởng nọ vào đờ kiện anh thợ hốt tóc vì con gái ông 15 tuổi vào tiệm ảnh xin hốt cụt tóc đi. Ông nọ viện lẽ rằng con mình còn vị-thành-niên (*mineure*), sao anh thợ hốt tóc lại nghe lời nó mà hốt cụt đi, làm trái ý ông? Nhưng tòa bác đơn ông, bởi vì tòa nghĩ con ông làm chủ tóc của nó vả lại

Nói tóm, cái vấn-đề «trách cứ» có thể gây ra không biết bao nhiêu vụ kiện thưa. Đại khái, muốn rõ coi trong một trường hợp, chư tôn có nên kiện hay không thì xin chư tôn hãy tự hỏi mình: «Người đó có làm thiệt hại mình không? Vật thuộc về họ làm chủ có gây ra sự thiệt hại ấy không? Họ có cố tâm hay cố ý làm thiệt hại cho mình không?» Nếu chư tôn có thể trả lời «có» trong mấy câu hỏi này thì chư tôn có thể vào đơn nơi tòa, hi-vọng tòa sẽ phạt bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho chư tôn. Muốn cho chắc ý thì mỗi lần, hãy nhờ một vị luật-sư chỉ bảo cho.

PHAN-VĂN-THIỆT (1)

Đ. Nơi phòng-văn Biện-sự 43 rue Aviateur Garros Saigon ông cử-nhơn luật Phan-văn-Thiệt sẵn lòng chỉ bảo chư tôn về một việc pháp-luật thưa kiện. Mỗi lần bồi về một khoản luật chỉ tốn 5 đồng. Ngoài ra có cần làm nào khế-uớc, đơn trạng, lý do, xem xét từ sơ v.v... thì từ 10p. tới 100p.



Registre du commerce de HANOI N° 546

HANOI (Tél. 643) - HAIPHONG Tél. (332) - SAIGON Tél. (21.289) Hanoi le 22 Novembre 1937

Kính gửi Professeur Nguyễn-thượng-Hiền CHIROMANCIEN - 251, Rue Lagrandière - SAIGON

Kính ông,

Xin thú thực cùng ông rằng xưa nay tôi rất ghét tướng số, tuy vẫn biết đó là môn khoa học nhưng tôi cho ít người chịu nghiên-cứu đến nơi đâu chốn, mà xem được tính-tướng. Phần nhiều chỉ dựa-nhân những kẻ nói lấy lấy tiền.

Đệ trong năm tôi có ghé qua SAIGON về việc buôn bán, có ông hạn tôi đưa tôi đến thăm ông. Ông có xem cho tôi suốt đời, nhưng lúc đó tôi cũng chẳng để ý đến làm gì.

Ái ngờ cái QUI-KY (Nô) ông biên cho tôi, đến nay nay tôi giờ ra xem thấy trúng lắm trong mọi việc làm ăn và việc gia-đình không sai một mảy may.

Vì vậy tôi viết thư này vào ông để ông biết nghề xem Tay Lưỡng của ông khá lắm và mong ông càng ra công nghiên-cứu thêm lên để một ngày kia phá toang được cái màn huyền bí của vũ-trụ.

Kính ông cùng quý quyền được vạn an.

MAI LINH

NOTA - Hình trên đây là bằng-hiệu một của hàng sách tên do M. MAI-LINH chủ trương tại HAIPHONG, ngoài ra tại HANOI còn có tờ báo POUR LA JEUNESSE SCOLAIRE với tờ Tiểu-Thuyết THỨ BA và ở Saigon 120 - Rue Georges Guignemert. Còn bức thư này M. MAI LINH kìa tài nói TIÊN-TRÍ của PROFESSEUR NGUYỄN-THƯỢNG-HIÊN.

Bản tay của M. MAI-LINH

Năm 1936 PROFESSEUR NGUYỄN-THƯỢNG-HIÊN có đăng hình và bản tay của M. MAI-LINH trên tờ báo MAI này và có đoán tiên-trí rằng sau này M. MAI-LINH sẽ có sự nghiệp và công cuộc làm ăn rất lớn lao từ một hàng trăm ngàn đồng. Mọi sự làm ăn đồ sộ ngày hôm nay của M. MAI-LINH là sự kết-quả lời đoán của PROFESSEUR NGUYỄN-THƯỢNG-HIÊN cách đây 2 năm rất đúng.

A M. Nguyễn-thượng-Hiền

CHIROMANCIEN - 251, Rue Lagrandière - SAIGON

Thưa ông,

Năm tôi 22 tuổi (1935), tôi có đến viếng ông để hỏi sự đi-tàng, hiện tại và tương lai trong 10 năm.

Với những sự ông rõ biết trong đời tôi, thì ông đoán năm tới tôi 23 tuổi kỷ tròn năm mà nhứt là trong tháng Mars phải bị đau phổi. Y như lời ông nói, năm tới 23 tuổi tháng Mars tôi đau phổi năm nhà thương Chợ-Rẫy gần 2 tháng, đến lúc ra nhà thương mà trong mình cũng chưa được mạnh, tôi vẫn đi chích-nhân-may.

Mặt năm qua... y theo lời ông đoán không sai một mảy, mà rủi cho tôi làm mất cái thơ quý kỷ của ông cho, thành ra từ đây về sau, được tương lai tôi không rõ ràng.

Vậy ước mong, ông có thì giờ rỗi rảnh làm ơn cho tôi xin một cái khác, hầu tôi đều hòa phục mà tránh về sau, thì ơn ông tôi không hề xao lãng.

Kính ngỏ đôi hàng, chúc ông và quý quyền được vạn sự lành

Chào ông,

M' Tống-Hiền-Điền dit Từ-Lâm

Demeurant au village de Trương-bình-Hiệp

THUDAUMOT

Trên đây là 2 cái bằng có chắt chắn rằng Professeur Nguyễn-thượng-Hiền có tay đoán việc Tiên-Trí rất đúng.

M. Tống-Hiền-Điền

TẾT GẦN TỚI KHÔNG GI QUÍ BẰNG TẶNG BẠN, MỘT CÂY ĐÓN GỬI ARE HOẶC MANDOLINE MUA TẠI HIỆU :

MAITRE LUTHIER

119, LAGRANDE - SAIGON

N.B. - Coi chừng đồ giả mạo

LÚC TAY SANG CHINH

PHỤC NƯỚC NAM

THEO SÁCH
DƯƠNG SỰ THỦY MẬT

洋事始末

là sách của trào đình
chưa hề công-bố bao giờ



PHAN-THANH-GIẢN

Còn ba ông Phạm-Thanh, Nguyễn-khắc-Cần, Phạm-xuân-Quế, mỗi ông tàu bảy hoặc 5 điều, hoặc 2 điều, chủ ý ở sự đánh giết, nhưng chỉ nói lý lẽ mà thôi, chứ không có phương-lược rõ ràng gì cả. Đã vậy mà có việc mấy ông đó nói, trào đình từng làm qua rồi, có việc làm mà không xong, thành ra viện cơ-mật đều bác bỏ rồi, cho là không dùng gì được.

Đều như bọn các ông Lê-chí-Tin, Đoàn-Thọ, Tôn-thất-Thường, Tôn-thất-Bao, Nguyễn-Hào thì chỉ tàu chuyện giảng huê ;

« Cái đạo dùng binh phải « đem sự thông thả đối với sự « nhọc nhằn, mới trông thắng « được. Nay họ thông thả còn « mình thì vất vả nhọc nhằn, « thật là khó bề đánh giết.

« Văn biết giảng huê là chỉ « chước thấp thỏm nhút, nhưng « sự-thể nước ta bây giờ chính « là lúc nên bãi việc binh-đạo, « cho dân yên nghỉ. Nếu đồ « tháng ngày lần-lữa, e có chuyện « không ngờ nó phát ra thì nguy. « Nay họ muốn cầu huê, ta « không nên không nắm ngay « lấy cơ-hội thuận tiện ấy. »

Sau khi đã xem hết các bốn mặt-tầu của trào thần rồi, vua Tự-Đức phán rằng :

« Các người biết sự đánh « với giặc là khó, thế mà không « biết sự huê lại còn khó hơn « nữa kia.

Vừa lúc ấy, ông Bùi-Quý-phụng mạng ra Bắc có việc quan trở về tới trào, bèn dâng sớ có câu như vậy :

« Thần-hạ trộm nghe trào-đình, bàn huê, bàn đánh, nghị-luận phân-vân, năm lái năm buồm, mỗi người một ý; rồi như có việc nguy-cấp bây giờ, có trông được ai nấy cùng đồ qua sông hay không ? Bởi vậy theo ý ngu-thần, xin Bệ-hạ một mình đoán xét thế nào là phải thì làm, rồi sắp đặt quy-mô trước, để cho thần - dân cùng một lòng vâng theo thì hơn.

Vua Tự-Đức phán rằng lời nói ấy tuy ngay thẳng, nhưng ngài dạy chư thần đều nên răn mình mà lo lắng việc nước.

(Sau tiếp)



BỒN - BẢO đang truyền lịch-sử này tới số báo 19, hồi trước tết một tuần, thì dịch-giả mắc đau và bận việc, nên không có bài đăng tiếp.

Đọc-giả đã coi tới chặng Pháp-binh đã phân ra làm hai, một phần giữ Đà-nẵng chống cự quân ta, còn một phần thì kéo vô Nam, chiếm thành Gia-định. Lúc hạ được thành này rồi Pháp-soái muốn giảng huê với ta. Vua Tự-đức hỏi ý kiến của đình-thần.

Đây tức là đoạn tiếp theo, nối liền với số báo 19. Từ nay có bài đăng tiếp tục luôn, xin đọc-giả lưu ý. Vì là một truyện lịch-sử càng đọc càng thấy hay, mà nhiều việc trong các sách tây không hề có chép.

M.

Tổng-phước-Minh, Lâm-duy-Hiệp, Phan-huy-Vinh, Phạm-chí-Hương, Ng-xuân-Hân, Ng-hữu-Thành, Nguyễn-Luân, Lê-Đức, Võ-xuân-Kiệt, cũng nói phương-pháp giữ mình chống người, trước hết cần nuôi sức mạnh của mình để sau liệu bề ứng-dụng.

« Nước họ quen thói đem « binh-lực đi đánh nước người, « hề mình thắng thì rồi họ sanh « sự đánh nhau mãi và gây mối « tai vạ cứu hờn; còn mình thua « thì họ chiếm giữ lấy chỗ đất « tốt và đòi tiền bồi-thường họ « kia, có thỏa mãn lòng tham « muốn mới thôi.



VUA TỰ - ĐỨC

« Họ với nước ta, chẳng « phải xóm giềng ở cạnh « nhau, thế mà họ đem binh « qua khuấy nhiễu mình, chẳng « qua chỉ bởi động lòng cầu lợi « đó thôi. Phàm là khách-binh, « bao giờ cũng muốn đánh cho « mau là lợi. Nay họ đã dặc chi « ở Trà-sơn, lại dặc chi ở Gia-định thế mà làm ra bộ ở lâu « giữ bền, gần đây lại có việc « gọi thơ cho ta.

« Tuy trong thơ nói những « chuyện gì, ta chưa dịch ra « xem mà biết, nhưng cứ theo « ngu-ý của chúng tôi suy đoán « thì việc cốt yếu của họ không « ra ngoài hai điều này :

« Đất Trà-sơn họ đã chiếm « được, giờ muốn lập phố xá

« mua bán để doanh lợi, ấy là « một.

« Họ muốn trào-đình buông « tha cho dân được thông thả « đi theo tà-giáo, để họ thâu thuế « lấy lợi, đó là hai.

« Nhưng cả hai việc đều bị ta « bác bỏ, không chịu cho họ « được việc nào, bởi vậy họ khi « không gây sự, muốn cho được « như ý muốn, mới nghe.

« Có điều là tàu máy súng « gang, họ đều tài giỏi, chính « người Thanh cũng bảo rằng « nếu ở bờ biển và ra ngoài khơi, « khó lòng đánh chắc tranh tài với « họ cho nổi. Ngày nay nếu ta « muốn cùng họ quyết chiến, « thật không ngờ thấy mình có « cơ tất-thắng ở chỗ nào. Nếu « đánh mà vạn-nhứt lỗ lã thua « họ, khiến cho dân mình càng « thêm cảnh nguy biến lo sợ, « không ích gì. Mình là chủ, họ « là khách, lấy chủ đãi khách « thì mình nên dùng kế giữ « mình cho vững chãi lâu ngày « để đợi họ tự chết lẫn mòn đi « là hơn.

« Nếu như họ có sai sự tới « lui thương thuyết, thì bấy giờ « ta sẽ tùy cơ mà liệu định, « họ cũng chẳng làm gì với « ta v. v. »

Vua Tự-Đức khen là nói phải.

M

Còn các ông Tô-Trần, Phạm-hữu-Nghi, Trần-văn-Vị, Lê-hiếu-Hữu, Nguyễn-dăng-Điều, Hồ-sĩ-Tuân thì tàu bày rờn những lẽ vừa đánh vừa giữ :

« Xét ra tặc-tinh và địa-« nam, đại-khai giống nhau, có « khác chẳng chỉ là chút đỉnh.

« Tại Quảng-nam hiện giờ, « số tàu chiến của giặc đậu nhiều, « để họ vào miết trong lòng « sông, ta còn có cơ đánh úp « họ được. Gia-định thì hiện « thời số tàu họ có ít, mà đậu « cả ngoài biển xa, mỗi lúc tấn-

Tới bọn mấy ông Võ-đức-Nhu, Phạm-Thanh, Nguyễn-khắc-Cần, Phạm-văn-Quế, mỗi ông đều có kê-sách khác nhau.

Võ-đức-Nhu thì xin hạ-chiếu sai chư-thần quân-thứ Quảng-nam nên thử viết thơ, lấy nghĩ lý phải trái mà trách hỏi người tây để dò xem ý tứ họ trả lời ra thế nào. Nếu như thật họ chỉ muốn xin thông thương như cũ, hoặc là xin tha sự ngăn cấm đạo Gia-tô, thế rồi họ tự lui binh trả đất cho ta thì giảng hòa với họ cũng chẳng sao.

Nhưng nếu họ khôn ngoan kiêu-chuyện, xin việc này đòi chuyện kia mãi không thôi, thì chỉ giữ thế thủ là hơn cả.

PHỤ HUYNH HỌC-SANH NÊN ĐỂ Ý

TRƯỜNG MỸ-NGỌC NỮ-CÔNG

(THÀNH LẬP NĂM 1933)

Đã dời về số 9-11 đường SABOURAIN

(SAU BÊN XE ĐO ĐI LỤC-TỈNH)

Nai căn phố lầu rộng rãi, mát mẻ, chia từ phòng ăn, phòng ngủ riêng, giường nệm đang hoàng

Ngoài việc nữ-công, có lớp dạy chữ thêm và chỉ bảo thêm về Ngôn, Dung, Hạnh. Kỷ-luật nghiêm-trang, theo trường nhà nước

MUỐN CON, EM MAU THÀNH NGHỀ VÀ ĐƯỢC HOÀN-TOÀN VIỆC TÈ GIA NỘI TRỢ, CỬ GIAO CHO TRƯỜNG THÌ SẼ ĐƯỢC THỎA-LÒNG

NỮ HÀI TÁC VÀ VUA Á-PHIỆN LẬU



Nữ-hài-tác Lee-Chi-San và chiếc ghe có súng thần-công

nhất là thím xăm Lee-Chi-San đi rôn quanh miền biển-giã đó.

Từ tháng 10 năm ngoái, hải-nhỏ, chiến thuyền của thím quân chiến-hạm Nhựt cốt phong xăm Lee-Chi-San dám bắn súng tóa bờ biển Trung-quốc mà hay công kích, chớ không vừa gì.

Nhưng súng thần-công kiểu xưa ở trên ghe của thím, chống sao lại súng Nhựt, thành ra toàn-đội chiến-thuyền của thím và thím đều bị súng Nhựt nhận xuống đáy biển hôm tháng Décembre rồi đây.

Thế là trong chỗ bất ngờ, mà Nhựt đã trừ được nữ-hài-tác Lee-Chi-San dùm Trung-quốc vậy.

Đồng thời, Nhựt lại trừ dùm Trung-quốc khỏi bị Tân-Chong vận tải á-phiện vào Quảng-dông Phước-kiến, mặc dầu có lệnh cấm-yên của Tướng-giới-lạch lâu nay.

Tân-Chong nổi tiếng «vua á-phiện lậu», vốn trước là tên cu-li, rồi chỉ nhờ nghề buôn bán á-phiện mà bây giờ y trở nên triệu phú, có máy bay riêng, có tàu chở á-phiện riêng, mỗi năm kiếm lời 2 triệu là ít.

Nhưng gần đây, Tàu binh Nhựt đi tuần ngoài biển, hề thấy ghe tàu của bọn chở á-phiện lậu thì sẵn dón xét bắt dữ lắm, thành ra Tân-Chong và đồ đệ y bây giờ không đem á-phiện vô Quảng-dông Phước-kiến như xưa được nữa.



TRAN-NGUYEN-CAT
81 BQ CHARNER
Télé 21.289 SAIGON

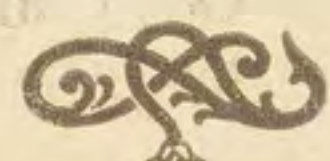
Phụ Nữ Trung Hoa cũng ra trận cứu quốc

Lần này, Hoa-Nhựt chiến tranh cũng vậy, thiếu gì đàn-bà con gái vui lòng bỏ cả nhà cửa, ruộng nương, lầu đài, phú-quý, để bận sắc-phục chiến-sĩ, tay nọ vác súng tay kia cầm gươm. Chung quanh đồng bằng Dương-tử và miền núi Sơn-tây, binh Nhựt đã từng giao chiến với những đội nữ-quân Tàu. Có lần ở phía tây bắc Thái-hồ, binh Nhựt vây đánh một cái đồn nọ luôn hai tuần lễ mà không biết trong đồn ấy to n lính đàn-bà, chỉ trừ có mấy vị sĩ-quan là đàn-ông.

Phong trào ái-quốc sôi nổi lạ thường khiến cho phụ-nữ Trung-hoa cũng có trang-chí khinh-sanh cứu-quốc tỏ ra nhiều cách lạ thường. Lúc Hoa-Nhựt chiến tranh bắt đầu, ở Nam-kinh xảy ra chuyện hai tiểu thư quý phái bỏ nhà đi mất. Một cô là con gái quan tòa; một cô là con gái vị giáo-sư Đại-học. Ban đầu người ta tưởng hai cô bị giặc bắt cóc, sau đi tìm kiếm mãi mới thấy hai cô giả trai đáng lính.

Ta xem vậy thì biết tất cả các giai cấp phụ-nữ Trung-Hoa đều ái quốc như nhau. Nước Tàu có nhơn tâm ấy, chắc không thể nào vong quốc vậy.

(Thuật theo bài của Edmond Demaitre)



Tin mừng

Chúng tôi thành thật chúc mừng ba vị tân-nghị-viên ở Cailay có qui danh sau đây mới được dân ủy-thác trách-nhiệm dân biểu rất xứng đáng.

MM. Nguyễn-văn-Bảo dit Biền nghị-viên địa-hạt tổng Lợi-thuận, Phan-văn-Cự, nghị-viên địa hạt tổng Lợi-hoà, Phạm duy-Cường, nghị-viên địa-hạt tổng Lợi-trình.

MAI



Tin buồn

Tôi hay tin rất trễ rằng: vì tai nạn xe hơi, mà ông Nguyễn-bá-Nghi, chủ ruột, và con gái ông cai-tổng Chưởng, ở Bến-cát (Thudaumot), xa lánh cõi đời kỳ trong Tết Annam.

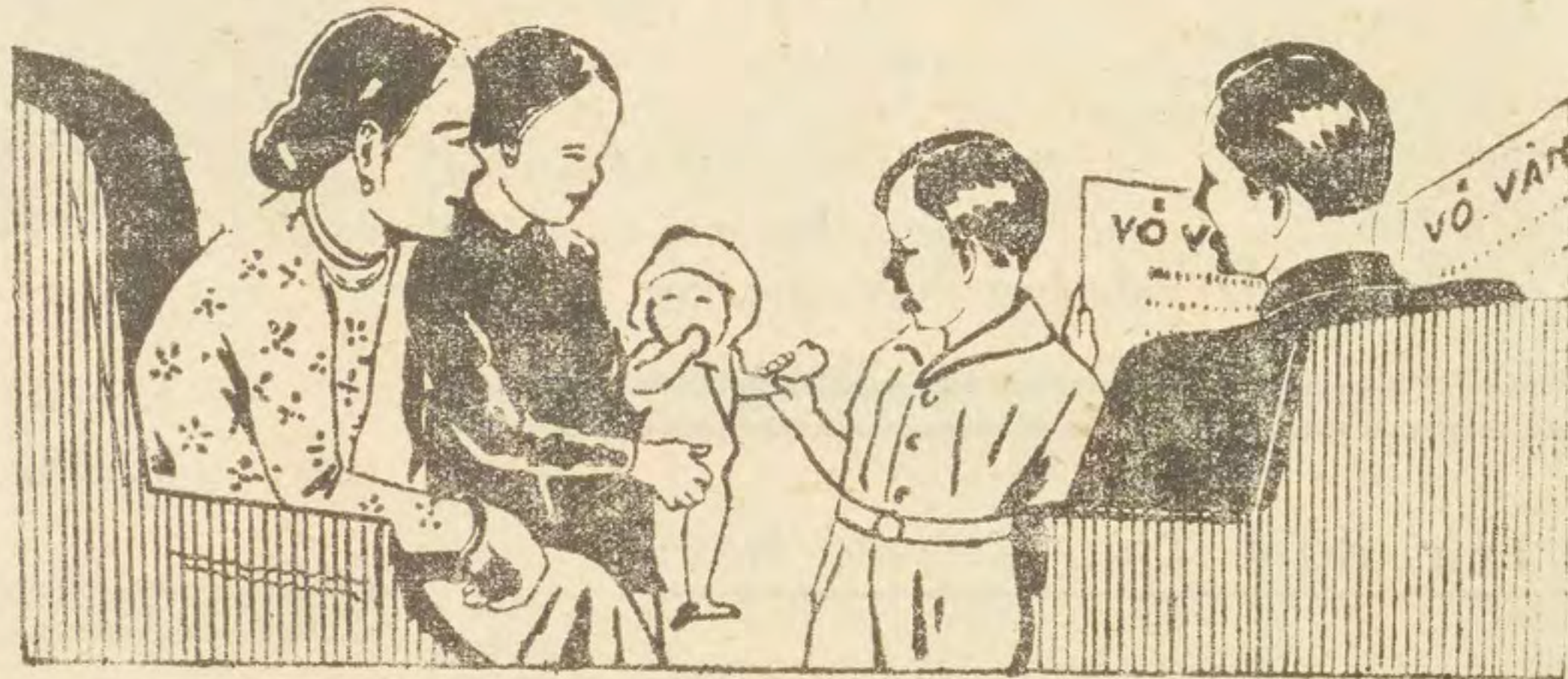
Ông Nghi là người rất đáng kính, đáng trọng, đáng yêu, vì tánh tình ngay thẳng lòng dạ hào-hiệp; còn cháu gái, con ông tổng Chưởng, giữa cái tuổi đầy hoa mộng vui tươi, cả hai người xấu số ấy chết đi, để lại cho cha mẹ bà con những sự đau lòng không thể tả.

Với tin sét đánh ấy, tôi xin thành-tâm chia buồn cùng anh chị Nguyễn-văn-Chưởng và anh Nguyễn-ngọc-Ấn.

NGUYỄN-ĐỨC-KINH

HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH!

TRONG GIA ĐÌNH MẠNH MẸ VUI VẺ LÀ TRONG KHI ĐAU ỒM DÙNG THUỐC CỦA



Nhà thuốc Annam

VỎ-VĂN-VÂN

Danh tiếng và lớn nhất trong cõi Đông-Pháp, tinh chế đủ các thứ cao, đơn, huân, tán, trị đủ bệnh, linh nghiệm phi thường. Đã được thưởng nhiều medaille vàng bạc và nhiều bằng danh dự trong các kỳ đấu xảo; trên lại được Đức Đại Nam Hoàng-Đế ân tứ cấp bằng tài năng và nhất hạng ngân-tiền.

Tổng cuộc: THUDAUMOT — COCHINCHINE — Số điện thoại: 4

C H I - C U O C :

SAIGON: 229, RUE D'ESPAGNE, Tél. 21.442

HANOI: 86, RUE DU COTON

HAIPHONG: 75, AVENUE PAUL DOUMER

TOURANE: AVENUE DU MUSÉE

HUÉ: 87, RUE PAUL BERT

QUINHON: AVENUE GIALONG

Hai phương thuốc đã được Đồng-bào hoan nghinh

Số 1. — BÀ ĐÀ SƠN QUÂN TÂN. — Trị bệnh tử cung và bạch đới khỏi cần bơm rửa

Số 2. — TAM TINH HẢI CẦU BỒ THẬN HOÀN. — Trừ tuyệt bệnh mộng-tinh, di-tinh và huyết-tinh

2 PHU'ONG THUOC RAT NOI DANH

SAM NHUNG DUOC TINH

hiệu THIÊN-THẦN là một thứ nước cất chế ròng những vị đại bổ hiệp với Sâm Nhung thứ thượng hạng, để pha với rượu, qui ngài sẽ được một thứ rượu bổ dùng uống khai-vị rất qui báu, vì mùi rất thơm, ngọt lại giúp ngon ăn, nghe khoẻ và thêm sức lực.

GIÁ MỖI VE 0.60

THUOC HO NUOC PHE SANH KY

hiệu THIÊN-THẦN là một thứ thuốc bổ phổi để nhứt công hiệu trong 10 phút. Chuyên trị bệnh ho, tức ngực, siễn, thổ huyết và nhứt là ho lao. Mới ho hoặc ho đã lâu ngày thấy đều trừ được. Mùi thơm, ngọt rất dễ uống.

VE NHỎ 0.40 VE LỚN 0.80

TRU BÀN KHAP NOI

TONG PHAT HANH KHAP ĐONG-PHAP

WALIN DAI DUOC PHONG

40 RUE VIENOT. - SAIGON

MAY CHUYEN LA DOI...

Nên tin hay không?

QUY GỒI MÀ ĐI
300 CÂY SỐ

Hôm đầu năm này, có 3 cha con một nhà mộ đạo ở tỉnh Nahan (nước Ấn-độ), nhơn có lời vãi, nên chỉ từ nhà khởi hành lên chùa ở Harrar, cách xa lối 300 cây số, mà đi bằng... đầu gối.

Còn mấy ngày nữa tới chùa thì 2 người con chết, còn người cha tới chùa, nhưng toét hai đầu gối, thập tử nhất sanh. Đến lúc đi trở về thì ông ta cũng chết, vì đầu gối lở loét thối rữa. Lòng người ta tin ngưỡng trời Phật không biết sao mà nói.

MỘT CON LỬA
ĐƯỢC VỀ HUƯ TRÍ

JACK, là một con lửa già khù ở Mỹ-châu luôn 27 năm giúp việc nhà binh: mỗi ngày kéo xe chở đồ ăn và trong trại lính.

Nghĩ nó đã đầy công lao và tuổi già sức yếu rồi, nên mới đây nhà binh cho nó về trại lính. Bữa nó từ biệt trại lính về hưu, có kèn trống nhà binh và mấy toán lính tiễn chơn nó về ở trong một cái chuồng danh dự mà người ta mới cất riêng cho nó. Đưa tới nơi rồi, nhà binh đọc mấy lời chúc tụng và lính bồng súng thổi kèn chào nó từ từ về.

Thiếu gì ống quan lộc về hưu trí đâu có được rõ ràng như con lửa này.

CON RẮN NUỐT MỘT
CÁU HỌC-SANH NHỎ

Tại tỉnh-thành Calcutta bữa đầu năm này, các báo xôn xao đăng tin một cậu học trò Ấn-độ bị thầy giáo phạt giam trong vựa lúa, bồng dung biệt tích.

Cha cậu và thầy giáo hoảng hốt, tìm kiếm từ tung.

Sau lục lạo khắp trong vựa, thấy một con rắn bụng lớn quá mà sao không nhúc nhích gì hết người ta lấy dao rạch bụng nó ra thì thấy cậu học-sanh trong đó.

Xứ Ấn-độ nổi tiếng nhứt thế giới về cạp dữ và rắn to, mỗi năm có mấy muôn người bị hại về hai giống đó.

135 THIẾU - NỮ
BỊ AN CƯP GIẾT

Sở cảnh-sát ở Cao-ly mới phát-giác trong một lúc 500 vụ án-mạng sát-nhơn. Bọn

chủ-mưu bị bắt, khai rằng vì sự cũng kiếng một thứ đạo mới của chúng mới lập, nên chúng đã phải giết 500 người và cướp phá nhà họ nữa.

Nao phải hết đầu. Người ta lại phát-giác ở trung-bộ nước Cao-ly, tử-thi của 153 đứa con gái từ 3 tới 12 tuổi. Tội nghiệp những trẻ vô tội này bị thất cổ và bị chôn sống. Chắc hẳn thủ phạm cũng là bọn ăn cướp mượn có tôn-giáo kia.

ĐI BỘ LỬ CHÂU ÂU
SANG ĐÔNG KINH

Vợ chồng anh Plécity, người tỉnh Zlin nước Tiệp khắc (Tchécoslovaquie) đã bắt đầu từ giã quê hương từ hôm 1er Janvier, khởi hành đi bộ để qua dự thễ giới Vận-động-hội (Olympiades) ở Đông-kinh nước Nhứt năm 1940.

Người ta lo dùm vợ chồng anh đi không thấu, nhưng vợ chồng anh thuê giờ đi bộ đường xa đã quen. Tức như hồi mới cưới nhau, vợ chồng đã đi bộ tới nước Tuyét-Ky. Bây giờ vợ chồng Plécity tính đi bộ hai năm thì tới Đông-kinh, và qua những xứ này: Roumanie, Ukraine, Caucase, nước Ba-tư, nước Ấn-độ, xứ Đông-Pháp, Trung-quốc, Mãn-châu rồi đáp tàu sang Nhứt-hồn.

LẤY TRỘM NGUYÊN
MỘT CÁI CẦU
SẮT ĐEM BÁN

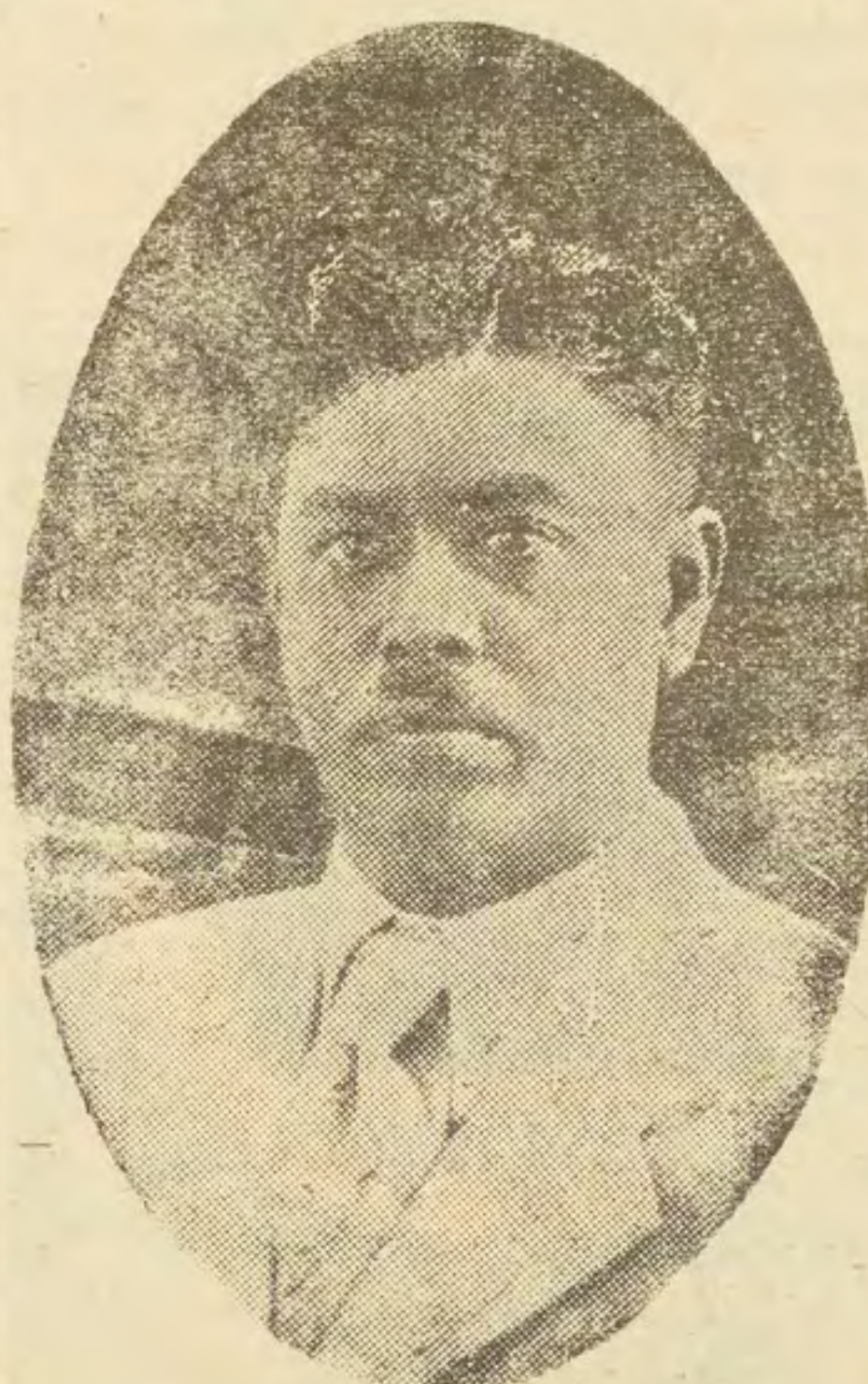
CHÚ A-rập Houssine ở xứ Maroc mới làm một việc ăn trộm lạ nhứt: cớ kim đồng-tây, chắc những tay trộm cướp đại tài khắp Âu-Mỹ phải phục sát đất. Chú trộm nguyên cả một cái cầu sắt 7 tòn đem bán.

Vì thấy lúc này ở đâu cũng cần mua sắt củ và sắt củ được giá lắm, nên chú A-rập ta nẩy sanh ra tư-tưởng lấy trộm cái cầu sắt ở một miền núi rừng vắng vẻ, ít người lại qua. Chú mượn 10 người cu-li, phụ lực với chú, hề hui 10 ngày tháo xong chiếc cầu sắt ấy ra từng mảnh, mượn xe lửa chở đi tới Marrakech để bán cho một người Do-thái chuyên nghề mua sắt củ.

Người này tò mò hỏi sắt ở đâu mà nhiều dữ vậy, thành ra cớ bót hay được và bắt chú A-rập ăn trộm cầu sắt.

PROFESSEUR AMIL

Chuyên-môn coi tay, đoán số, làm bùa phép bí tàng bên Ấn - độ



Le 20 Decembre 1937

Monsieur H. H. A. AMIL

Professeur 164 rue Mac-Mahon
SAIGON

Thưa ông,

Tôi lấy làm cảm ơn ông coi cho tay và đoán vận mạng cho tôi thật không sai một mảy.

Thật đáng khen sự màu nhiệm của ông.

Nay kính

LÂM-NGOC-BÌNH

Propriétaire Bachelieu

Muốn vừa lòng công chúng đến xem, từ nay xin tính giá 3p.00 coi suốt đời.

2222222222

Lương-y cơ Cấp bằng
Chánh-phủ chứng nhận

COI MACH

làm nghĩa, cho toa không ăn tiền
MỖI BUỔI Sáng 9 giờ tới 12 giờ
Chiều 3 giờ tới 6 giờ

Chuyên trị: bệnh ho lao, siễn, ỉn chữa, con mắt, các chứng Phong Ban, Bệnh Phong tinh binh rất lâu ngày.

Đàn bà: Phòng kinh nguyệt, Thai nghén, sùng hậu.

Chuyên trị bệnh con gái: Phong Ban, Đen, Ghẻ, vì đã kinh nghiệm trên 30 năm nên dể làm cam đoan, khỏi lo tiền mất tật còn.

Bổn-đường khai sáng từ năm 1868 đến nay, chuyên môn nghề thuốc đã 3 đời rồi, trước đến đáp cho thân chủ xưa nay sao giúp ích cho đồng bào.

Y khoa học-sĩ NAM-SANH

Nhà thuốc ICH-NGUYEN-BUONG

295 Rue Paul Blanche

prolongée Phú-nhuân - SAIGON

Càng ngày càng cao

(COI HÌNH Ở NƠI TRƯỞNG KHÁC)

TRENG báo này mấy tháng thể-chất ăng yếu lắm. Trước, chúng tôi đã đăng Rồi qua năm 14 tuổi, bỗng tin một người Ai-cập làm nghề chóc ảnh phát lên cao lớn; sự thợ sơn, rồi té xuống đất rồi cao lớn mỗi ngày thêm lên mãi mặc chứng bệnh lạ lùng cổ kim không ngừng, ai này nghĩ thấy chưa có: bệnh « càng ngày càng ăng cao như chớp mắt.

Năm đầu ăng cao thêm 2 tấc. Đây chính là hình người Ai-năm thứ nhì 3 tấc. Đến 1936, ăng cao tới 2m. 24. Hiện nay thì

Hiện thời ăng ta còn đang nằm ăng cao đến 2m 50 mà xem thể nhà thương ở kinh-thành Alexan-còn cao mãi, chớ chưa phải hết. drie (Ai-cập), các nhà y khoa bác Đồng thời, bản tay bản chơn học Ai - cập và Âu - Mỹ ra sức cũng phát to lớn cho vừa độ với nghiên - cứu cái hiện tượng lạ tác người. Riêng bản tay của ăng này, nhưng chưa tìm ra được đã tới 4 tấc. Lười cũng lớn ra dỉ thường, đến dỉ nó nằm chạ.

Từ hồi nhỏ bé cho tới lúc 13 cũng trong miệng ăng, làm sự ăn tuổi, ăng chàng này chỉ như nói khó khăn lắm.

người thường mà thôi. Độc-giả ngó hình in trên đây. Lúc đó ăng làm nghề thợ sơn (thợ ăng Ai-cập) ngồi dựa bàn nhà cửa, có bữa rồi ro, từ trên cẳng và nó to lớn gấp ba gấp nhà lầu 3 tầng sây chơn té xuống bốn người đồng tuổi với ăng. dưới đất, đến dỉ bất tỉnh nhơn. Còn hình chụp đứng, ngó mô sự. Người ta lật đặt chớ ăng vô ghê! Người đứng bên là vi độc to nhà thương cứu cấp, rồi nằm đang xem xét bệnh lạ của ăng dưỡng bình trong 5 tháng, vì đó.

AU PORTRAIT ARTISTIQUE

48, Rue Do-hu-u-Vi. - SAIGON

VẼ HÌNH BẢNG SAUCE, BẢNG PHÂN MÀU, BẢNG DẦU SƠN

BẢO KIẾT GIÔNG NHƯ TẠC
SỬA ĐỒI THEO Y MUỐN CỦA QUÝ KHÁCH
GIA RÍT RẼ, KHÔNG ĐÁU BẢNG

F. MARTIN
peintre portraitiste

RƯỢU BỔ MẠNH

NÉO - TONIQ

Cua Bác sĩ PÉRIÉ

Ăn ngon, Ngủ khỏe, Bỏ sức, Vững
thần, Trị rét, Ngừa Lao

Nam, Phụ, Lão, Ấu, đều dùng được.

Bán tại: PHARMACIE KIM-QUAN

90 Bonard SAIGON

« MỘT SỰ LẠ XƯA NAY ÍT CÓ »
TRONG 5 NĂM TRỜI NGHIÊN-CỨU

NHÀ NỮ TIÊN-TRỊ RA ĐÒI ĐOÁN VẬN-MẠNG, COI SỐ THEO KHOA-HỌC

Nếu ai muốn biết rõ tương-lai cho được chắc chắn. (Phân thể từ nhỏ chí già, sự nghiệp, tình duyên, chồng con, tật bệnh ra sao? Đời mình sao giàu hay nghèo? Đời mình thọ hay yếu?)

Xin mời đến nhà nữ giáo-sư NGUYỄN- HỊ NGUYỆT-TIÊN n° 122 rue Colonel Boudonnet Saigon (đọc theo đường xe lửa) mà hỏi thì được tường tận. Có sẽ hiển cho anh em, chị em nhiều phương thuốc hay để giải nỗi tình riêng đau đớn trong cuộc đời của mình.

TIẾP KHÁCH TẠI NHÀ:

Buổi mai từ 8 giờ đến 11 giờ.
Chiều từ 3 giờ đến 6 giờ.
Tối từ 8 giờ đến 9 giờ.

Ở xa chỉ cần cho biết tuổi, tên và tự lấy một miếng giấy trắng gạch 3 đường mực lên trên rồi cho vào bì gói đến cho cô Nguyễn-thị Nguyệt-Tiên kèm theo mandat 1p.00 Trong 7 ngày sẽ có thư trả lời.

Ngoài ra có chuyên-môn về khoa thời-miên nhân-diện để chữa bệnh thần kinh cho người. Ai muốn hỏi đều gì kèm có để trả lời.

làm chủ nợ, thì Chánh-phủ nên làm thế nào cho các hãng cho vay "rộng-rãi" ít nhiều.

Có vậy, cái sắc-lệnh nhân-đạo kia mới mong có hiệu-quả và mới mong làm được việc nhân-đạo của nó.

Mở rộng ngục-thất để nhốt trộm-cướp, không bằng làm sao cho nhân-dân khỏi đói khổ.

Phạt nặng những người cho vay nặng-lãi, không bằng làm sao cho người cần-dùng bạc được vay rẻ.

Người cần-dùng bạc không có chỗ cho vay rẻ thì cái sự lương-lệo qua mặt pháp-luật quyết không tránh khỏi, mà cái nạn cho vay cắt-cổ cũng quyết không thể nào và không bao giờ trừ được.

Trái lại, vì sắc-lệnh 9 Oct. 1936, sự thiệt-thòi càng nhiều cho những người mà chánh-phủ muốn cứu — chúng tôi tin rằng chánh-phủ thật tình muốn cứu — người đó là người cần dùng vay bạc.

I ê-thọ-Xuân

CÙNG ÔNG T.V.H. LÁI-THIỆU

Bỏn báo có được thơ nói về người khách V. T. làm chủ lò chén ở Lái-thiệu có làm trông treo mà mạo tên khác cho con y là V. N. ngày nay gọi là T. T. N. bởi vì gốc thiệt y là họ Trần. Ông nói rằng hiện nay tòa đã lên án phạt T.T.N. bởi thường thiệt hại nạn xe hơi ông T. H. L. cho nên y trốn, để cho cha y là V.T. mà V.T. lại không nhận T.T.N. là con. Đành rằng bài của ông, cũng là một bài học cho người Annam ta biết mà đề phòng trong khi giao thiệp với người khách trú, nhưng xin ông hãy đợi chúng tôi điều tra lại kỹ nếu quả như lời ông thì chúng tôi sẽ đăng.

M.

CÙNG ÔNG N. V. K. SAIGON

Có được thơ ông nói về cái miếu nhỏ ở C. M. nay làm rạp hát rất có hại cho nhơn mạng của công chúng khản giả. Thuở nay chúng tôi chưa đến rạp ấy lần nào, để mai này nhơn dịp thứ bảy tôi đến xem ra sao rồi sẽ định.

M.



CHUNG QUANH SẮC LỆNH 9 OCTOBRE 1936

GẦN đây, câu chuyện Hần có người bảo ta vậy, vay mượn đã thành nhứt là người có công to kia, câu chuyện thiệt-Đừng mong. Nay, nhà Bình thời, vì kể từ 24 đã khép tử, còn các hãng chỉ muốn có đồ đảm bảo là phố xá tại châu-thành, mà châu thành 1936, cốt nghiêm-trị những người lớn và phố phải có người mượn cho vay cắt cổ.

Có tờ báo cho đó là công to của mình, quên rằng các báo khác cũng thường nói đến.

Tôi cũng chịu rằng đó là một việc rất hay, một việc nhơn-đạo tôi cũng chịu rằng rồi đây bọn "đĩa" quí - quyết sẽ có cách lương-lệo để qua mặt pháp-luật như đã nói trong một số "Mai" trước.

Nhưng tôi còn muốn đem ở đời ai có lạ gì. Tôi muốn mấy điều sau này bàn thử: nói những người có điển đất,

1) Tôi có người nhà binh, có huê lợi hẳn hoi kia. Phải làm sao, nếu mình gặp rồi. Đi vay, người ta sợ sắc-lệnh 9 Octobre 1936, không cho, ăn lời rẻ, họ không chịu. Vậy tôi phải làm sao, hay đành phải khoan tay ngồi ngó?

2) Anh có đứa con năm nay học thi ra trường. Nó học rất giỏi. Nhưng anh hết tiền đóng tiền trường. Cũng vì hai lẽ như trên, mà vay đâu cũng không được bạc. Vậy anh phải làm sao, cho người cần dùng bạc được hay lại đem nó về, bỏ cả trường-lại rục rỏ?

Thì tôi mấy hàng mà chắc-chắn, vay !

Nếu chánh-phủ không muốn

bán và sửa viết máy

Opalthe et Kawalthe

Mejor. Kiên người sáng

TRAN-NGUYEN-CAT
81 B^e CHAPNER
Télé 21-289 SAIGON

VIỄN-ĐÔNG LẬP-BỒN

Hội Đồng-Pháp vô-danh hùn vốn 4.000.000 phật-làng, một phần tư đã góp rồi Công-ty hành-động theo chỉ-dụ ngày 12 tháng tư năm 1936. Đăng bạ Hanoi số 419

Món tiền lưu trữ: 858.550 \$ 71

Tính đến ngày 31 Decembre 1936 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐỒNG-PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỞI HỘI LẬP BỒN TO NHẤT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

TỔNG-CUỘC ở HANOI 32, Phố Paul Bert - Giấy nói số 892 QUẢN-LÝ ở SAIGON 68, đường Kinh-Lập - Giấy nói số 21.825

Số tiền đã trả cho những vé bán lại hay là được trúng số (Đến cuối tháng 12 năm 1937): 776.254 \$ 70

KỲ THỨ 54 những số trúng ngày 27 Janvier 1938

xổ hồi 9 giờ bán mai tại phòng Quản-Lý ở Saigon, 68, Bd Charner

Do Ông Hoareau, Đốc-Học trường RICHAUD ở Saigon, Chủ tọa.

Thị chứng: Ông Pierre Vidal, Sở Trường-tiền Hòa-xa ở Saigon

và Ông Tran-kim-Quan, Chủ Nhà-thuốc Tây ở đường Bonnard Saigon

Số trúng	Những người trúng số	Số tiền lãnh
VÉ TIẾT KIỆM "A"		
Số ra trên bánh xe: 2.670-0.950-0.555-2.890-0.963 1.234-2.854-0.821-2.640-0.075-1.745-1.081-2.370-0.076-2.685		
Những vé đang lãnh tiền trúng:		
26.640	M. LE-VAN-CAN, Điền-chủ, Huong-Dien, Ba-Phuoc, Bentre.	400 \$
27.075	M. NGUYEN-VAN-HUYEN, Buôn bán, Haitran, Namdinh.	400 \$
31.745	M. ROCHON, Sở Thương-Chánh, Saigon.	400 \$
38.370	M. TIEN-VIET-SAM, Phu-Quy, Binh-Dien, Binh-Son, Quang-Ngai	400 \$
44.685	Số chưa bán ra.	
VÉ TIẾT-KIỆM CŨ		
Xổ số thứ nhứt: BỘI PHẦN		
Số ra trên bánh xe: 18.119-29.560		
Những vé đang lãnh tiền trúng:		
18.119	M. LAI-VU-CHAM, 43, Rue Sadi Carnot, Haiphong (Vé 200 \$ đang hồi vốn gấp 5 lần)	1.000 \$
69.560	Vé chưa bán ra.	
Xổ số thứ nhì: HỒI NGUYÊN VỐN		
Số ra trên bánh xe: 2.924-0.073-2.824-1.134-0.735 0.260-0.404-1.033-1.194-2.079-2.030-1.034-1.737-2.115 0.300-0.746-1.180-2.709-0.246		
Những vé đang lãnh tiền trúng:		
8.824	M. Robert CORNU, Sở Thương-Chánh, Namdinh.	200 \$
12.735	Mme PHAM-THI-THANH, Chủ nhà hàng Công-An, Hung-Ky, Nha-trang	500 \$
22.033	M. NGUYEN-TRUNG, Hải-làng, Quang-tri.	200 \$

Xổ số thứ ba: ĐĂNG TIỀN GÓP

Số ra trên bánh xe: 2.673-1.695-2.235-0.980-0.275
0.546-0.120-0.674-2.804-2.733-1.984-2.077-0.946-2.359
0.284-1.056-0.557-2.066-1.067

Những người cầm vé có tên dưới đây được lãnh một vé miễn góp có vốn định trước nơi cột thứ nhì, giá bán lại biên nơi cột thứ nhứt.

Những vé đang lãnh tiền trúng:

42.284
55.067

M. LE-VAN-THINH, Chef de Gare, Quang-Yeu

Số chưa bán ra.

110 \$ 200 \$

Khi trúng số thì chủ vé có việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay đủ số bạc nguyên hiện.

Cuộc xổ số kỳ tới nhằm ngày thứ bảy 26 février 1938, đúng 9 giờ bán mai, tại Hội-Quán ở Hanoi, 32, Rue Paul Bert.

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ ? Các ngài nên mua ngay thứ "TITRE A" của bọn hội từ lúc mới mua vé

VÉ TIẾT-KIỆM MỚI "TITRE A" được lãnh 50% Vé tiền lời

Người chủ vé gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo dài đến 25 năm, tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu vé mình trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay cùng lắm đến hết hạn vé.

Ngoài số tiền vốn đã cam đoan, chủ vé còn được hưởng thêm tiền lời, càng ngày càng tăng lên.

Vi dụ: góp mỗi tháng 30 \$ để gây một số vốn có bảo đảm ít nhất là:

20 \$ 12.000 \$

10 \$ 8.000 \$

5 \$ 4.000 \$

2 \$ 2.000 \$

1 \$ 1.000 \$

hơn 49 TRIỆU đồng bạc

Số tiền vốn của các người vào hội ở xứ Đông-Pháp

400

NHỮNG QUYỀN LỢI ÍCH CHO VÉ TIẾT-KIỆM THỨ "A"

1 Chủ vé muốn bán lại vé tiết-kiệm một cách rất dễ dàng, miễn là vé đã góp tiền được hai năm rồi, bán được theo giá tiền đã cam đoan.

2 Nếu người chủ vé cần tiền, có thể vay lại một số tiền ngang với 90% cái giá tiền bán vé, và bán được dịp các cuộc xổ số.

3 Chủ vé muốn ngưng góp lúc nào cũng được, đến khi muốn góp nữa thì có quyền góp cả những tháng đã bỏ hay là không cũng được.

4 Người của Hội đi đến tận nhà thu tiền tháng, mà người chủ vé chẳng phải chịu thêm tiền phí tổn chi.

5 Vé tiết-kiệm này là vé "Vô-Danh" nếu chủ vé hoặc vì quá-cổ, hoặc tự ý muốn, thì có thể nhường lại cho ai cũng được, mà Hội không tính tiền phí tổn hay là trừ thêm một món tiền nào cả.

6 Hội Viễn-Đông Lập-Bồn trả bớt tiền 5% cho những vé tiết-kiệm nào trả tiền 12 tháng trọn 1 năm.

HỘI CẦN DÙNG NHIỀU ĐẠI-LÝ CÓ ĐỦ TƯ CÁCH

PHẢI CHĂNG NGƯỜI CHẾ RA SÚNG VÀ THUỐC ĐẠN TRƯỚC HẾT LÀ NGUỒI VIỆT-NAM ?

BÁO «Tiếng-Dân» ở Huế mới viết câu chuyện lịch-sử sau đây, chúng tôi tưởng nên trích ra những đoạn trọng yếu để công đồng lãm.

Người Âu-tây vẫn công nhận rằng: Hỏa-khí cùng kim chỉ-nam và bàn in là ba thứ đại-phát-minh, bắt đầu từ phương Đông truyền sang phương Tây trong khoảng Hồng-thập-Tự-đông-chính.

Theo sử phương Đông thì thứ hỏa-khí nói đó mới đầu từ đời Nguyên Minh chớ trước kia chưa có.

Vậy về môn súng và Hỏa-dược, cứ lấy mấy chuyện «đặt-sử» chép trong sách «Vấn-đầu-Luận-ngữ» của cụ Lê-quý-Đôn, thì ra chính người Việt-nam ta truyền sang Tàu mới có. Cụ Lê-quý-Đôn trung dẫn có căn cứ rõ ràng, quyết không phải là chuyện bịa đặt.

Dưới đây trích theo sách cụ dẫn dưới điều «Điền-vững»:

A.— Trong sách Minh-sử-binh-chí có nói: «Vua Thành-lỗ bình xứ Giao-chỉ» à được phép chế súng Thần-cơ-thương» (vào khoảng 1394-1400).

B.— Sách Hồng-thuyết nói: «Đầu năm Vĩnh-Lạc (tức niên hiệu vua Thành-lỗ đời Minh) đi đánh phương Nam bắt Hồ-quí-Ly, được những phép thần thương và tên lửa».

C.— Sách «Cổ-thoại-phần-đầm» nói: Lê-Trưng con Hồ-quí-Ly, (nguyên cha con Hồ-quí-Ly bị Minh bắt đem về Tàu) vua Minh dùng làm quan Hộ-bộ, Trừng thạo nghề chế súng.

D.— Bản «Thù-vực-châu-hư» có chép: «Em Hồ-hán-Thương là Lê-Trưng dâng phép thần thương, vua hạ chiếu ban cho chức quan».

E.— Minh-sử chép: «Năm Vĩnh-lạc, vua thân chinh Bắc-mạc, quân giặc đến, nhờ trong quân mới được súng thần thương của người An-nam, bắn ra quân giặc dần đi».

Sau cụ Lê-quí-Đôn lại có giải: «Lê-Trưng có làm bản sách «Nam-ông-mộng-lục» trong nói việc tập sự đời Lý, đời Trần nước ta rất nhiều hợp với việc trong quốc sử ta nay thấy chép trong sách «Thuyết-phu»».

Đọc chuyện cụ Lê-quí-Đôn chép trên, chúng ta có thể xem là dấu tích đích xác, chứng rằng ta chiếm cái độc đó thành một phép chế hỏa khí, khởi đầu từ người Nam ta, vì mấy lẽ:

1/ Về lịch sử cận đại, biết bao nhiêu những phát minh từ người Âu truyền sang phương Đông, mà về thứ hỏa khí phát minh, người Âu vẫn công nhận là phát minh từ phương Đông, không có lời nào dị nghị.

2/ Phương Đông thì văn minh tối cổ là nước Tàu. Kể sử phát minh họ rất giàu, nào Toại-nhân bày cách cưa cây lấy lửa, Hữu-Sào bày cách làm nhà ở, Hoàng-đế chế xe chỉ-nam, Nhân-nông bày trồng lúa và phép y-chước, cho đến đời sau Mông-điền sáng cây bút, Thái-luân bày làm giấy, Phong-đạo chế ra bàn in v.v., không có thứ phát minh nào là họ không ghi chép người sáng thì duy có thứ súng và hỏa dược, không thấy sách Tàu nói người họ chế ra — trừ có bản nói Lưu-Cơ chế ra thần thương cũng người Minh — mà nhiều sách lại công nhận là được phép ấy từ người An-nam ta như cụ Lê-quí-Đôn dẫn trên. Nếu không lửa thì làm gì có nhiều khói như thế?

3/ Cụ Lê-quí-Đôn là một nhà học rất yêm-bác, chính đức Dự-tôn, Tự-Đức, bình sanh ít phục ai mà cũng bâm mộ cụ Lê-quí-Đôn là cao tài bác học. Những sách cụ dẫn đều có căn cứ.

4/ Hồ-quí-Ly, theo lối sử gia phổ một nhà một họ ta xưa, cho là tiếm, là oán, là nguy, là nhân-hỗ, không thêm đếm xỉa; nên triều-đại ấy có nhiều chế độ sáng tạo rất hay cùng sự phát minh gì gì cũng đẹp ra ngoài vòng sử sách, không giám chép đến, không giám khen ngợi một lời; chớ thực ra đời Hồ-quí-Ly có lắm điều sáng chế rất mới (như dịch sách Tàu ra tiếng ta, chế tiền tệ, xây Tây-đô v.v.). Xem mấy điều sáng chế ấy thì sự phát minh hỏa khí đầu từ đời Hồ ta, tưởng là đáng tin.

Ký giả thuật chuyện trên, vẫn có chút quan niệm tự hào cho tiền nhân ta không phải không có người có trí não sáng tạo phát minh như người thế giới, mà buồn cho con cháu sau; đồng thời cảm giận cho thủ-đoan-quân-Minh đã chiếm lãnh xứ ta làm quận huyện, lại có thâm mưu độc ác, muốn cho dân tộc ta ngu dốt, bao nhiêu sách vở của tiền nhân ta đều giấu tích nào, ác nhất là truyền thuốc độc cho ta như các sách Tánh lý đại toàn, cùng là môn học Bát cổ, làm cho người Nam ta nhiệm cái độc đó thành một dân tộc văn nhược, mất vẻ hùng tráng của tiền nhân.

Một kỳ công trong khoa thuốc A-Đông HUÊ-LIỀU GIẢI-ĐỘC HOÀN

Trị tận gốc 3 chứng bệnh:

Bệnh lậu:

Đi tiểu gắt, nóng uất. Lỗ tiểu sưng đỏ, chảy mủ, hoặc xanh, hoặc vàng, hoặc lộn máu.

Bệnh lành rồi mà lâu lâu đi tiểu thấy có mủ lại, hoặc đi tiểu ra vật nhớt nhớt như sợi chỉ. Đi tiểu không đau, có hơi nóng mà thôi. Mỗi buổi sáng lấy tay nặn có chút mủ chảy ra, lỗ tiểu bị bít lại.

Giang-mai:

Bị lây cách 20 ngày mọc lên một thứ mụn lở, màu đỏ như thịt trâu, sờ thấy cứng mà không đau nhức mà hay lây lắm. Rồi sanh đũ chừng như đau gân, đau xương, nhức con mắt, đau thân vắn vắn, rồi rụng tóc, người ốm xanh.

Uống thuốc lành dở vớt, sau từ 10 năm phát trở lại thiên hình vạn trạng làm đui mắt, mục xương, sụp lỗ mũi, tê bại, tay chơn rung, có khi làm điên khùng.

Hột-xoài:

Bị lây cách vài ngày mọc lên mụn nhỏ đen nhứt lăm. Bề ra có mủ rồi ăn tròn bằng cát bạc. Ấy là ngoài da. Còn trong háng nghe nặng nặng, thỉnh thoảng lộn lộn, có mủ nhiều, bề ra đau nhức khổ sở.

Mục hột xoài rất độc, có thể ăn to lớn lên sanh ra nhiều mụn khác ăn đứt ngọc hành. Phải uống thuốc trên đây, dặng triệt độc lần lần để lâu ngày nguy hiểm lắm.

Thuốc HUÊ-LIỀU GIẢI-ĐỘC HOÀN chế bằng dược liệu bốn xứ không công phạt không hại sanh-dục.

Danh tiếng đã lâu năm, cả vạn người khen ngợi.

Giá 1 hộp 1p.00, nống năm ngày. Ở xa gởi lãnh-hóa giao ngân.

NHÀ THUỐC VÔ-DÌNH-DẪN
323, RUE DES MARINS CHOLON
118, RUE D'ESPAGNE SAIGON
4, RUE CHIER PNOMPENH

Coi tiếp ở đây

ĐỜI VÀ VIỆC CỦA NHÀ VĂN

thường thì thoáng qua, ở nhà không thiết hành bằng tiếng lo kiếm tài-liệu để bồi đắp cho thi-sĩ thì bèn bĩ.

Victor Hugo có nói: «Đời Nhà nghề sĩ là một người nhiều sự bận-rộn ở tâm-cửa phạm-nhơn là một tiếng ri-suốt đời đã góp nhặt được hồn, bao nhiêu nỗi đau-khổ những tình cảm mà hẳn không trong thần-trí, nào có khác gì khách đa-cảm là một tiếng kêu. có chỗ dùng ở trong đời hoạt những bút-rút của người phụ-Đời của thi-sĩ là một bài hát.» động. Những tình cảm đó làm nữ lúc bị thai-hành.

Như vậy thì cái sắc-linh cho hẳn ngọt, chứa đầy cả linh Kế tới ngày đẻ thì nhà văn Thiên-đình quả nhiên là phải hồn hẳn cho đến phải bùng ra, cũng như người sản-phụ, cũng có mỗi khi có nhà thi-sĩ ra đời. hần hẳn thấy sự cần dùng phải tự giải phóng là lúc công trình tự nhiên tràn ra bằng một sức mạnh hồng bọt. mơ ước của mình. Chỉ khác là

Sổ-kiếp đó phải đóng vai tuồng phải tự giải phóng là lúc công trình tự nhiên tràn ra bằng một sức mạnh hồng bọt. Lắm khi tôi muốn vì nhà nghề ở người đàn-bà thì đưa con đó thì không có một cái thế-lực nào cản trở được và những cái thi-hứng ở ngoài đưa lại chỉ là sĩ như những người đàn bà thọ thai và sanh đẻ. Nếu sự đối thi là một sự-nghiệp tinh thần: dễ tiếp-lực vào cho cái hứng cảm tự-nhiên nó đã nung nấu chiếu thành thật thì không có một bài văn, một bài thơ hay ấp-ũ trong lòng nhà nghệ-sĩ. gi là bất lịch sự cả.

Nhà nghệ sĩ tiếp được nguồn Con đẻ rồi người thấy nhẹ hững cảm rồi ôm ấp lấy một nhàn khoan-khoái. Nhưng nếu tư tưởng trong đầu nào có khác là đưa con khôì-ngò mạnh-mẽ chi người đàn bà đã chịu đựng thì người mẹ cũng hài lòng, một cái thai trong bụng. khỏi uống công mang nặng đẻ

Cái tư-tưởng đó trước còn đau. Đối với đứa con tinh-thần được viết ra ở nghệ thuật thì mơ-hồ, sau càng ngày càng rõ nhà nghệ-sĩ cũng có những rết, càng ngày càng linh-động thì cũng in hệt như sự tấn-hoá mỗi cảm như thế.

Cái nó bắt nhà nghệ sĩ phải của cái thai kia. Rồi vì cái tư-tưởng đó mà nghệ-sĩ phải khổ-từ lao-tâm, để làm dịu bớt những thị dục

THIẾU-SƠN
(Còn nữa)

Không có
thứ sà-bong
nào tốt hơn

Savon VIET-NAM

dùng đồ tôn
mà lại sạch
sẽ và thơm.

« MAI » thể thao

Tranh cup Lambert

Quận đi Cao-miên hạ Namkỳ 4-2



Bầu trung-trong

Cái cúp Lambert để hiến cho đám đá tận tình, chỉ có Bửu và Nam-kỳ và Cao-miên tranh nhau đánh chơi xuất sắc mà thôi. Sự năm rồi đã về phần Namkỳ nắm thắng bại nói trên là do nơi đó. Chúa nhứt vừa qua, tại sân Nam-viang, đội tuyển Namkỳ lên đá tại sân xet Saigon, để coi đó tranh phong, hân đi bị đội chiến tướng của ta còn khớp banh Cao-miên hạ rất nặng là nữa thôi.

Người đi xem trận banh ấy thuật rằng lần thứ nhứt họ mới thấy cầu tướng Nam-viang chơi trọn 2 hiệp rất hòa-nhã, điều mà lâu nay chẳng bao giờ có. Chiến tướng Namkỳ trái lại đường như sợ-sệt nên không



E - kíp xe đạp Métalloplan năm nay



Như chúng tôi đã đăng tin hôm trước, mùa đua xe đạp năm nay có thêm một ê-kíp nữa tức là ê-kíp Métalloplan của ông Jacques Linh. Ảnh trên đây tức là những của rơ đã chạy cho hiệu xe ấy mùa này :

Từ trái qua mắt : Bút-Sơn, Nhung, Thơ, Gân, Phước, Nhì, Thầm, Thũ và Nam. Campo vắng mặt. Đứng giữa là M. Công-Minh huấn-luyện ê-kíp ấy và ông Jacques Linh đại-lý Độc-quyền toàn cõi Nam-kỳ hiệu xe này.

Hai chiếc vợt gỗ vô-dịch thế giới sẽ ghé Saigon

Ngày 9 Mars này Saigon ta sẽ hân-hạnh tiếp rước được hai nhà vô địch ping-pong Szabados và Kelen. Họ từ già Hongkong mà sang đây.

Theo tổng cuộc vợt gỗ ở đây đã định tới ngày 9 và 10 Mars, họ sẽ biểu diễn tại Namviang và trong 3 ngày, 11, 12, 13 Mars họ sẽ gặp gỡ với những tay cừ ở đây tại Hội chợ Bài-lao.

Nghe nói sau khi ấy, ủy ban tổ-chức rần rần 2 vị này lại ít hũa trước khi sang Vọng-các và Bắc Phi-Châu. Nếu được thì sẽ có nhiều cuộc biểu-diễn ở Saigon và Cholon.



Ngày chúa nhứt 6 Mars Những cuộc giao phong banh tròn và quần vợt

TAI SÂN XET Vô-dịch hạng nhì Police B J. S. Nga-sau

Tranh cúp Lambert Caomien Namky

ĐANH BANH Cúp Jules Robin 1938 TAI SÂN C. SPORTIF CHOLON

Gò-den với Chợ-quán tranh quận nhì (2è série) vào 7 giờ rưỡi.

TAI SÂN CHỢ-QUÁN vào 7h,30 Cangioc Phulam A

TAI SAIGON QUẬN NHỨT (1ère série) Tayninh Tricolore

vào 7h.30 - Ngày thứ hai 7 Mars vào 5 giờ rưỡi chiều C. S. Saigonnais E. B. I. S.

Ngày chúa nhứt 6 Mars vào 3 giờ rưỡi TAI SÂN CHỢ-QUÁN Phulam C. S. Cholon

TIN VĂN

DÁ với hội Cao - miên để tranh cúp Lambert, quận đi, Trung ứng Bửu làm chúa trên sân làm cho ai nấy đều phục tài cả.

CỦ theo một người bạn quen biết nói với chúng tôi thì sở dĩ Bửu đá xuất sắc như vậy là Bửu hay cũng có, song trận ấy nghe như Bửu có đánh cá với ai đó 20 đồng rằng Nam-kỳ thắng.

HÌNH như về thể-thảo cái tình đoàn - thể không có thiệt hiện. Như chúa nhứt rồi anh em của-rơ đi tập dượt tới Trảng-bôm có kể lại đi Dấu-giấy v.v..

Bạn về giữa đường, Phan-đắc đại biểu của họ để tranh cúp Ngan nổ bánh không có vỏ khác Davis. thay thế anh có kêu một người. Những vị ấy là Tamio Abe bạn nọ cho anh mượn, người học-sanh trường đại học Keio, ấy có đem theo song lại bỏ chạy Fumiteru-Nakano ở trường Đại-luôn. Tội nghiệp cho nhà cựu học Hosei và Yesumine Ruramit-vô địch Nam-kỳ phải đẩy bộ su ở trường Đại-học Kwansai. trên 10 cây số về Biênhoa đăng kiểm vỏ khác.

Thật là đáng trách.

TỔNG cuộc ten-nit Nhứt-hồn Pháp, Anh mỗi nơi đánh vài đã chọn xong những vị trận rồi mới đi tranh cúp.

ĐUA LỘI TẠI HỒ LIDO

Trước và Minh giết 2 giải vô - địch Và phá kỷ-lục Đông-dương

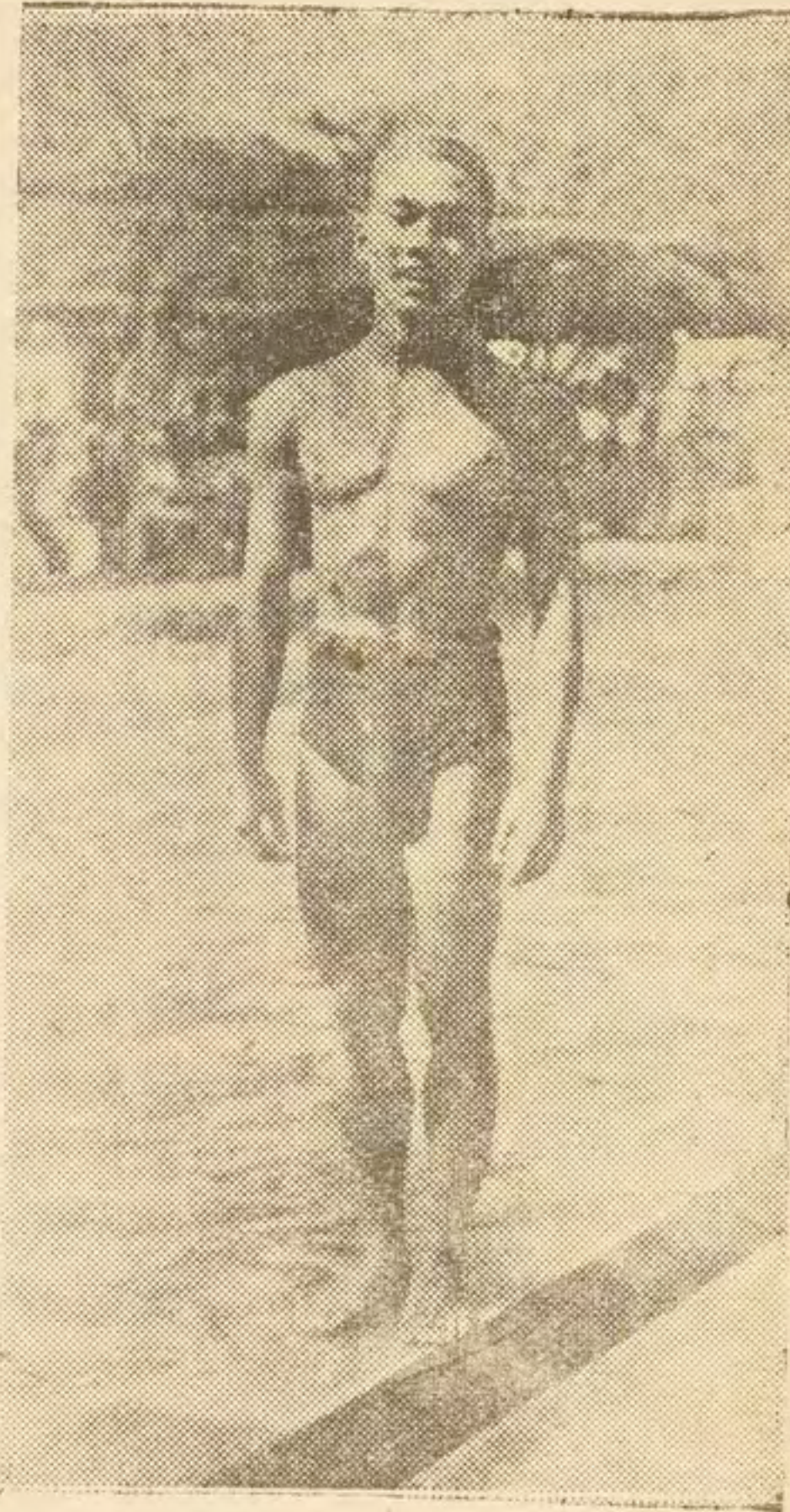
HOM chưa phứt rồi, tại hồ tắm Lido có cuộc tranh đua lội được công chúng hoan-nghinh nhiệt-liệt.

Về 100 thước lội tự do, Trước ở hội Club nautique de Cochinchine giết giải nhứt mất 1,6" 4/10 phá luôn kỷ-lục Đông-dương.

Về lội brasse 200 thước người ta đều tưởng cho Hoài cũng ở một hội với Trước, đoạt giải ấy vì Hoài lội brasse có tiếng.

Nhưng rất cuộc Hoài lọt về hạng ba mất 3', 16", 40. Còn nhứt thì về Minh ở C.N.C. đoạt giải mất 3', 9", 4/10 phá luôn kỷ-lục Đông-dương nữa.

Coi đó thì đủ biết về môn lội annam mình tiến bộ khá-quan lắm và đáng khen hội C.N.C. có 2 danh-thủ lập nên kỷ-công.



Trước vô địch

ĐỪNG ĐỀ HO

Bởi vì thuốc **PULMOGÉNINE** trị bệnh ho như thần

Có bán ở các nhà thuốc và

nhà thuốc **J. MUS** ở Saigon

CUỘC DU - LỊCH

Nam Trung Bắc Vịnh Hạ-long (Baie d'Along)

Hội Chùa-Hương Hội Hùng-vương và

Hội chợ Huế

(20 ngày kể từ 3 đến 24 Avril 1938)

Nhân dịp mùa xuân năm nay, các quý bà độc-học Tiền, bà Mỹ, bà Liên, bà Tâm và các quý ông bà ở Lục-lĩnh đã dự cuộc du-ngoạn năm ngoái (31 Août 1937) lại cảm tưởng đến các thắng cảnh (titre d'identité) các em nhỏ em đêm của 2 kinh-dô Trung và đười 18 tuổi chỉ cần giấy khai-Bắc nên kính thích tôi lại tổ-sanh, xin đính theo cô cho tiện chức cuộc đi chơi xa để các chị trả lời.

em, anh em Nam-kỳ có dịp đa thăm vịnh Hạ-Long và chúi Hương ở đất Bắc-kỳ là hai nơ thắng cảnh mơ màng, tuyệt mỹ ở cõi Đông-dương.

Vậy các quý ngài gần xa ai muốn dự cuộc du-lịch này, xin viết thư về cho M. Nguyễn-văn-Kinh, thương-nghiệp, ở đường Paul Blanchy n° 264 (trước cửa nhà thờ Tân-định) Saigon, mà lấy chương-trình. Chỉ nhận biên-tên đến ngày 1er Avril 1938 là hết hạn.

GIÁ NHẤT ĐỊNH MỖI NGƯỜI 80p.00.

Ai đi phải có giấy căn cước (titre d'identité) các em nhỏ em đêm của 2 kinh-dô Trung và đười 18 tuổi chỉ cần giấy khai-Bắc nên kính thích tôi lại tổ-sanh, xin đính theo cô cho tiện chức cuộc đi chơi xa để các chị trả lời.

20 NĂM DANH TIẾNG

NAM THẢO ĐUỜNG

59, Quai de Belgique - SAIGON

TRUNG-NAM Y-SĨ NGUYỄN-VĂN-BAU

Chuyên trị các chứng bệnh của Phụ-nữ và Nhi-đồng

Giờ coi mạch : Sáng từ 8 giờ tới 12. giờ Chiều từ giờ 3 tới 7 giờ.

BẢO LÒNG

TẶNG ANH VŨ-LIÊN, NGƯỜI CHỦ-ĐỘNG TRUYỆN NÀY

CƠ ro trong chiếc bánh-tô xanh, màu đã lợt, Văn cầm cổ rảo bước qua con đường hẻm hai bên đầy vỏ lá bánh nổi lều-lều trong những vũng nước đen ngầu...

Gió đánh tạt những hạt mưa lạnh buốt vào mặt chàng. Điều thuốc là chàng ngậm còn đến phân nửa mà không tài nào cháy được nữa... Văn vẫn đi, mắt đăm-đăm, đôi lòng mà nhủ lại, tỏ - về lo - lắng, băn-khoăn... Qua mấy giây nhà lụp-xụp như muốn « năm ăn vạ » ra đường, chàng đã về đến nhà.

Chỗ chàng ở chỉ là một gian buồng nhỏ-hẹp, siêu veo, cằn-cỗi như người thuê nó, anh Văn, một tên dân thất nghiệp. Rút cuốn nhật-ký để ở đầu giường, Văn liền thêm vào trang cuối: « Lại thất-vọng! Không có cái lẽ mà thầy thơ ký muốn làm thẳng cu-li không xong. Đời điên-đảo khổ nạn đến thế là cùng... »

Chàng nghĩ rằng, quảng bút xuống bàn, đánh quẹt chăm điều thuốc hút dở rồi lầm bầm: « Gần một giờ rồi mà chưa về. Người mà chàng mong là Tuyết, vợ chàng, một thiếu-nữ diêm-lệ.

Gió thổi làm lật những trang nhật-ký: Ngày 15 Janvier: « Không ngờ Tuyết lại lấy mình. Không ngờ Tuyết, một thiếu-nữ yêu-kiều, xuất thân một gia đình trưởng-giã mà lại bỏ dư luận rồi đến chung sống với mình, một anh thư-ký quen hăng buòn. Nhưng Tuyết chẳng bảo yêu mình vì những tư-tưởng mới mẻ là gì... »

22 Mars: « Đau mẩy ngày mới biết Tuyết quá yêu mình. Luôn mấy đêm Tuyết không ngủ để ngồi bên sán - sóc mình, Trông người sút hẳn đi. mà bảo đi ngủ lại nhất định không đi mới khổ chứ. Em Tuyết! anh quý em vô ngần »

18 Juillet: « Thế mới rõ tình đời. Cuộc đời công minh khởi xướng đòi tăng lương đã thất bại. N'ững thắng đồng nghiệp của mình đến khần-khoăn xin vào làm rồi còn tố-cáo mình xúi dục - Khốn-nạn, để hèn hết chỗ nói. »

2 Novembre: « Ngụy - ngáp! anh Tham-Oánh giới-thiệu một chỗ lại hồng. Mình chịu khổ được chớ còn Tuyết thì làm thế nào. Tuyết thường nói khổ bao nhiêu cũng chịu được, miễn sống bên mình. Còn một bộ Complet bán nốt, thế là xong. »

8 Décembre: « Tuyết cứ đòi bán bộ quần áo đã may trong dịp lấy mình. Đòi thì chịu chớ làm thế thì khổ-tam quá. Chớ chi Tuyết không khóc lóc thì mình đi kéo xe cho xong. »

12 Décembre: « Lạ lùng thật! cu-li lương sáu đồng phải lễ mười hai đồng; hai tháng cơm nhà việc người! »

Hai giờ. Tiếng còi tâm hùng-hồn, thúc-dục thợ-thuyền lần lượt chun vào xưởng máy đầy

khói, than. Văn nghe tiếng còi, liền tưởng đến những tiếng cười rộn-rã của anh em áo ngắn, quần xanh, đang xếp hàng đôi ở cửa xưởng.

Văn ước-ao được như họ, dầu chàng vẫn biết đời họ chẳng huy-hoàng gì. Họ thường vẫn bị ngược-đãi, nhưng ít ra họ cũng có cơm ăn, áo mặc.

Cái đời lúc đó làm Văn kém nghị-lực. Chàng chẳng còn là kẻ ngang-tàng, quả-cấm, mà chỉ còn là một người thường ước-ao sự đau-đớn, sự bất công để được no lòng.

Nghỉ đến Tuyết, Văn chẳng còn mong gì hơn một công việc để Tuyết đỡ khổ. Tuyết yêu chàng lắm, nhưng chàng vẫn tin rằng cái tình yêu đó vì cái đói, cái rét sẽ nhạt đi.

Hai ba hôm nay, chàng thấy Tuyết đi vắng nhà luôn, mà lúc về chỉ thờ dài, chàng có hỏi, Tuyết chỉ thần-thơ trả lời. Văn đau-đớn, rồi cảm hơn cái « xa-hoa, rức-rở » sẽ đến cướp vợ chàng. Văn nhớ lại chiều hôm qua, lúc đi về, bà Tư bán hàng nước bão chàng: « Vừa rồi có một thầy ăn mặc sang lắm, hỏi thăm tôi vào nhà cậu. »

Nhớ đến câu truyện này, Văn thờ dài, trời rét như cắt ruột mà hai giọt-mồ-hôi chảy trên trán chàng.

Ngoài sân, những giọt mưa nhỏ tấp, dầy-đặc vẫn lạnh lùng rơi trên đất.

Văn lấy thuốc hút cho đỡ đói nhưng mỗi lần chàng kéo một hơi chàng lại nhăn mặt. Hơi thuốc làm chàng sốt ruột, rồi rả chơn tay. Một quá, chàng nằm vật xuống giường... những lần khỏi thuốc vẫn kể tiếp đuổi nhau, rồi tấn-mát ra khắp gian nhà.

— Con hỏi thăm ông... Văn ngồi nhồm dậy. Một thằng bé con, tay ôm cái gói tiền đến bên chàng.

— Thưa ông, đây có phải là nhà ông Văn... — Phải, tôi đây. — Thưa ông mợ con bảo mang biểu ông gói này.

— Mợ em là ai mà quen biết ta? — Mợ con là... vợ mới cưới của cậu Tham con.

— Cậu Tham em tên là gì?... — Dạ cậu Tham - Oánh. Mợ con mới về ở từ sáng mà hình như tên là... Tuyết thì phải..

Văn mở to mắt, nhìn thẳng bé con trờng trờng rồi giăng lấy cái gói... Trước cái cử - chỉ lạ-lùng của Văn, thằng bé sợ hãi chạy trốn ra cổng. Văn kéo đứt sợi giây cột bên ngoài, hai chiếc bánh mì, một mẩu xúc-xích (saucisse), mấy gói thuốc lá rơi xuống giường. Một cái phong thư rơi theo:

Anh Văn, « Em đã bỏ tốp lều tranh để đi theo cái diêm-lệ của Hà-Thanh. Em phụ anh chắc anh sẽ khinh em. Nhưng em không muốn có em, anh thêm khổ

« Thời anh quên em đi. Em xin đã đem đến cho trái tim chàng « chào anh, nhân tiện em biểu thêm một vết thương đau... « anh 10 p. và ít quạ.

« Tái-bút. — Bánh mì Thano, chân run rẩy mắt hoa lên. « súc xích Michaud đấy. Em vẫn Chàng lại ngồi phịch xuống giường. Thế là vừa ba bữa « nhớ anh hay ăn hai thứ đó. »

TUYẾT Văn xé tan bức thơ, vô nhàu năm bạc hắt bánh xuống đất. Mặt chàng tái đi, hai mắt đỏ ngầu. Văn nức lên rồi nằm lẩn trên giường.

Văn ngũ thiếp đi lúc nào không biết. Lúc chàng choàng dậy thì đã chiều tối. Những gian nhà lá bên cạnh đã thấy leo lét ánh đèn dầu. Chàng đánh quẹt châm chiếc đèn để trên bàn. Lúc đó chàng phảng phất nhớ lại việc lúc trưa. Chàng nửa tin, nửa ngờ... Nhưng thoát nhìn xuống đất, cái nghi ngờ tiêu tán hết, Tuyết đã phụ chàng bánh vô-tội.

Nhưng cái đói đã lên đến cực điểm. Chàng ngoảnh lại dăm dăm nhìn hai chiếc bánh Chàng không còn nghị-lực giặng Tuyết rồi giặng cả mấy chiếc bánh vô-tội.

Văn từ từ cúi xuống. Nhưng hồng chàng lại ngẩng đầu lên nhìn khắp gian nhà. Chàng tưởng-tưởng Tuyết đang đứng nấp xó nhà, chỉ đợi chàng lợm cái bánh lên thì sẽ phá lên cười. Những giọt mồ hôi tiếp nhau lăn trên trán.

Lúc đó, trong linh-hồn chàng, có cuộc xung đột của cái đói và danh - dự. Nhưng, cái đói thắng...

Văn vụt-ré cúi xuống lợm năm bạc giấy, vồ lại cẩn-thận, nhét vào túi quần, rồi lợm cả bánh, từ từ đưa lên miệng. Nhưng lúc đó hai giọng nước mắt chua-cay, chảy xuống, đọng trên chiếc bánh mì....

QUANG-TIẾN

Mlle T. QUY, tốt-nghiệp khoa-học điểm-trang tại Paris

Răng đẹp, Da mịn

Chỉ tốn 10 bài Massage (thoa nắn) theo khoa-học nước Mỹ tự ý làm lấy cho thêm đẹp. Có các máy Âu Mỹ tô sửa SOINS DE BEAUTÉ ANGLAIS & AMERICAINS MASSAGE & MAQUILLAGE MODERNES, ELEGANTS

Biểu một hộp kem, phấn, chì, son hay brillantin: Oyster (Con Hến) Houbigant, Tokalon, Cheramy, Dixor, Duvelia, Lanelle, Yardley, Guitare, Arcancil, Gorlier, L'Oréal, Bourjois, Lenthéric, Coty, Forvil, Orsay, Rosémail, Eclador, Cutex, Luxuria, Lesquendieu, Klytia, Innoxa, Epilopaster, Simon, Faber, Lanvin, Ricils, Rimmel hay Roger vân vân. Nền mua từ 6poo trở lên. Răng trắng sữa thêm trắng bóng đẹp, bằng máy op5o op9o và Email-dent (chất men răng) 1p8o, 2p8o, 5p8o, 10poo. Răng đen đánh trắng bằng máy 2p8o và Email-dent: 3p8o, 4p8o, 5p8o, 10poo, 20poo. Rát trắng đẹp bóng, đánh rất êm không đau. Kế răng và răng hàm đánh trắng hết bằng máy tối-tân Âu Mỹ, có Email-dent thì dầu ăn trâu, hút thuốc cũng không vàng.

Da trắng mịn tươi đẹp mãi 2p00, 3p00 một hộp

Tóc dài nhuộm đen, hung và bạch-kim, tóc rụng, rụng lông, gàu, lông mi dài cong, trứng cá, (khô nhẵn, không còn vết thâm, không phát lại) hơi nách, nốt sần nơi mặt, đều giá 1poo 2poo 3poo một hộp. Tóc mọc, giảm má, tàn nhang sạm hắc, sọc, lông mày mọc thêm, vết son trên da, ồm mấp, nở vú (tròn đẹp mái) đều giá 2poo 3poo một hộp. Nát ruồi, hột côm, răng trắng, nẻ da, op5o 1poo một hộp. Trị da nhăn, nước nhỏ mắt đẹp sáng, đều giá 1poo 2poo một hộp. Thuốc trẻ đẹp lại tươi da, xanh tóc (uống) 2poo 3poo một hộp. Mầu phấn, mầu da lựa dùng rất hợp. Nhíp, dao, kéo, Massoicin 16poo, mặt nạ cao-su, đồ uốn tóc giá 1p8o, 2p8o, 26poo máy uốn lông mi op9o. Rất đủ đồ sửa sắc.

Ở xa xin gửi lãnh hóa giao ngân, lấy hàng ở nhà giấy thép hay ga rồi trả tiền tại đây. Hối gì xin kèm tem để trả lời

MỸ-VIỆN AMY, 26, PHỐ HÀNG THÂN, HANOI



B O U R J O I S
PARFUMEUR PARIS

YÊU MÀ SỐNG

(Tặng Liên, một tám hôn yêu kịch)

LỚP THỨ II

Thuần-Phong (vào)

(Hai người đương nói chưa dứt câu chuyện thì Thuần-Phong ở ngoài đi vào : Thuần-Phong đi lại bắt tay Yên-Sơn và Tú-Anh, rồi cũng ngồi nói chuyện. Thuần-Phong nhìn Yên-Sơn có vẻ ngạc nhiên).

Thuần-Phong. — Ô kia ! Bác Yên-Sơn tôi có lại đây nhà mà không được gặp ai cả, trong nhà vắng teo; hồi tháng Nhỏ thì nó bảo bác đi đâu từ hôm qua mãi đến nay cũng chưa về. Sao thế ? Ông bà lại học hặc với nhau đấy chứ gì ? Rõ phiền.

Tú-Anh. — Chính thế đấy, này giờ tôi đương thuyết - lý cho anh ấy nghe, và như là bác anh ấy đừng có cái lòng can hạp, với những sự nhỏ nhen, ích-kỷ, cổ chấp thì vợ chồng mới cầu sự hòa hảo với nhau lâu dài được.

Thuần-Phong. — Tôi không hiểu thế nào mà vợ chồng bác cứ gây lộn nhau hoài, phải nhân nhượng nhau mỗi người một chút, và bác gái có lầm lỗi sự gì thì bác phải tha thứ mới được. Hướng gì mình là đàn ông, cần phải đại lượng, bao dung... Nay làm thế người ngoài trông vào cũng kỳ lắm.

Tú-Anh. — Ô ! Nhưng anh ấy có nghe cho đâu. Tôi đã nói đứng về mặt tình cảm, thì vợ chồng hay tình yêu cũng thế, nó là một cái nghĩa vụ thiêng liêng của tạo hóa bắt buộc phải yêu nhau. Có yêu nhau cái thế giới hữu tình này mới nên thơ, nên mộng. Nhưng cũng cần phải thấu triệt cả cái triết lý nào của nó nữa. Nghĩa là người ta không phải sống để mà yêu, mà chỉ yêu để mà sống.

Yên-Sơn, (ngồi yên lặng hút thuốc).

Thuần-Phong. — Tôi nghe tháng Nhỏ ở nhà anh nói rằng, chẳng hiểu bác gái đi đâu đó về khuya... rồi vợ chồng gây gỗ với nhau, đến phải xảy ra cuộc xô xát nhau. Ô nếu thế thì bác hèn lắm. Việc gì lại đi đánh một người đàn bà yếu ớt. Chúng tôi chẳng phục cái cử chỉ ấy chút nào cả. Hơn nữa, mình là người có học, tôi nói thật mất lòng, mình đánh một người đàn bà tức là mình đã đem cái thái độ lỗ mãng, cộc cằn để đàn áp một người trong phái yếu.

Tú-Anh. — Một người mình cần phải bình vực.

Yên-Sơn. — (chua chất) Nhưng phải một người khôn nạn như thế thì tôi không chịu được.

Tú-Anh. — Nói đúng là anh « ghen », nhưng ghen làm quái gì vậy :

Yên-Sơn. — Tôi giận quá anh ạ.

Tú-Anh. — Anh giận cái gì ? Anh ghen thì đúng hơn, mà

người đàn ông sao lại có sự ghen tuông bất đáng như thế ? Vả lại biết đâu, ở đất Saigon này chỉ ấy giao thiệp rộng, bạn hữu đông, lại không có lúc cùng chị em chuyện trò say mê đến quên về. Còn ra có ai chọc ghẹo, ve vãn nữa, thì ở Saigon vậy là thường. Nay vì tức giận, mà anh sĩ nhục chị ấy đã đến đến, lẽ ra nay anh không nên giận đối chị ấy nữa mới phải.

Yên-Sơn. — Anh bảo cái thứ đàn bà hư thân trác nết, đi đêm về hôm, chiều chuộng nó để sau nó xô chân vào lỗ mũi à ?

Thuần-Phong. — (hoà giải) Bác đừng bực thế, bác gái đâu sao cũng là người có học. Hướng gì lúc chưa cưới được bác gái, thì bác cố năn nỉ ở nhà để cho cưới được, và chính bác đã nói với tôi rằng bác yêu Lan-Anh, không phải chỉ được cái đặc sắc về cái vẻ đẹp long lanh, kiều sa, ngoài cái đáng điệu tha thướt, kiều my, Lan-Anh còn là một gái hiền hòa, phúc hậu. Tài sắc đầy nổi tiếng giai nhân, lại con nhà nề nếp trăm anh, thế phiệt, gái đầu lòng của một ông Phũ.

Yên-Sơn. — Trời ơi. Đàn ông cạn lòng như đĩa, đàn bà bạc nghĩa như vôi, tôi cũng chưa dám chắc.

Thuần-Phong. — Bác không nên nói thế, cũng tùy theo người mới được. Bác không nhớ lúc bác và Lan-Anh rời yêu nhau, bác đã nhận rằng bạn chung tình không phải là của dễ tìm, vả lại, giữa đám phồn ba đôi hội, trong đám muôn hồng nghìn tía, bác để ý đã nhiều, mà mắt xanh chưa hề nhận ai là tri kỷ. Mãi sau, gặp Lan-Anh, mới nhận rõ nghĩa ái-tình là một khoảng đời đầy vẻ nên thơ, kia mà ?

Tú-Anh. — Anh Thuần-Phong nói rất phải, nếu xưa kia anh bị cha mẹ ép uống, thì anh còn đồ lỗi cho cha mẹ, không để cho anh kén chọn. Chứ anh đã yêu Lan-Anh, anh đã theo phép tự do kết hôn, để cho hai người được yêu nhau một cách hoàn toàn đầy đủ ? Thì, nay con người ấy, là một người yêu nhất trên đời của anh, là một người bạn tri kỷ của anh cho đến bạc đầu. Anh nên làm sao để giữ cho cái si-tình ấy được bền vững, lâu dài...

Thuần-Phong. — Nói như Sully Prud'homme, ái-tình như một cái bình phải giữ thế nào cho nó khỏi rỗng vôi, nếu nó thế nào, thì chỉ để cho mình một vết thương, một vết thương lòng mà khoa học « giải-phẫu » không có thể chữa được. Thôi nay anh hãy về nhà đi, đừng làm vậy không tốt. Nghe chưa ? Trẻ con lắm.

LỚP THỨ III

Yên-Sơn và Lan-Anh

(Nhà của Yên-Sơn, trang hoàng như trước, Yên-Sơn mở cửa đi vào, trông trong, trông ngoài, trong lòng hồi hộp lo sợ; cảnh vắng vẻ buồn tênh. Sinh nghi, hoảng hốt như có việc gì biến cố sắp xảy đến, mặt tái, mắt nhìn lao liếng, đi rón rén, nhẹ nhẹ vào đến salon, bỗng một mảnh giấy xanh để trên bàn, Yên-Sơn vội cầm lấy xem).

Yên-Sơn. — (run lập cập) đọc to lên « Cậu ơi ! Hôm nay là ngày vĩnh biệt của đôi ta. Thôi chào cậu ở lại...v.v. »

(Bộ tịch hoảng hốt, linh quỳnh mặt tái mét, tay chân run như phải gió. Đi vào phòng ngủ, thấy Lan-Anh còn nằm rú rượi trên giường, đầu tóc rối nhàu, Yên-Sơn chạy lại ôm choàng lấy Lan-Anh).

Yên-Sơn. — Trời ơi ! Lan-Anh ơi ! Anh đây, anh đây ! Em định giết anh ? Anh lấy em. Trời ơi ! Anh đưa đây mà. Em đừng giận anh, anh lỗi lắm. Tôi nghiệp anh lắm (Lan-Anh vẫn nằm thiêm thiếp).

(Yên-Sơn liếc nhìn trên cái « tạp nuy » thấy cái chén thuốc

phiện dấm thanh hoà sẵn, vội đồ hất cái chén ra giữa nhà).

Yên-Sơn. — (miệng lầm bầm) Hủ hủ ! Trời ơi là trời ! May mà tôi về kịp không thì mợ đã liêu mạng thiệt rồi. (Ôm Lan-Anh vào lòng). Anh lấy em, van em, vợ chồng như chân tay, như bát nước đầy cũng có khi chao. Hôm qua, anh vì quá yêu em, trông em, em về khuya, nên anh giận mà mắng em. Nhưng vợ chồng là đạo ở đời với nhau. Anh xin em bỏ lỗi cho anh, đầu sao cũng xin em bỏ lỗi cho anh. Anh hối hận lắm.

(Lan-Anh được thể cũng lầm bầm, ngồi khóc rú rượi, lấy vạt áo thấm nước mắt, Yên-Sơn nhìn vợ cầm động, hối hận ôm riết Lan-Anh vào lòng hôn, hôn mắt hôn miệng. Tình yêu lên đến cực điểm. Rồi, Yên-Sơn nói những lời âu yếm, náo ruột).

Yên-Sơn. — (cần khẩn) Em còn giận anh nữa thôi ? Tôi nghiệp anh lắm. (van lơn) Em mà chết đi thì anh cũng chẳng còn sống làm gì nữa. Trời ơi (than thở). Trên trần thế mà giàu sang muốn vạn mà không có em thì còn đâu sinh thú (Lan-Anh vẫn rầy rụa, vẫn nước nỏ nghẹn ngào vẫn ảm ức mãi không thôi) Anh đã thế cùng em là yêu em sẽ yêu cho đến bạc đầu nên anh đã đem ái-tình để lên trên danh dự, tên tuổi và tất cả cái đời của anh. Song trên đời anh chỉ biết có em, phải, chỉ còn em là một vị « lạc thần » cầm cái sinh mạng cho anh, và ban sự sung sướng hay cực khổ cho anh mà thôi. Lan-Anh ! trên đời không

có em thì Yên-Sơn còn biết ý nghĩa cuộc đời thế nào nữa ?...

(Yên-Sơn cầm động đến lệ sa) Lan-Anh ! Lan-Anh ! Lan-Anh có tha lỗi cho anh hay không ? (bỗng một mảnh giấy xanh ở trong túi Lan-Anh rơi nằm trên mặt đệm, Yên-Sơn vội lấy bỏ vào túi) Thế nào ? Thế nào Lan-Anh có xét tâm tình si cho anh không ? (Lan-Anh vẫn khóc xụi xụi, khóc lướt lướt, khóc rầm rức không thôi; Yên-Sơn nhìn xuống dưới thấy vắng vẻ) À mà không hiểu thẳng. Xe và thẳng Nhỏ đi đâu vắng cả, cơm nước gì mà giờ này cũng chẳng thấy (Yên-sơn đi xuống nhà dưới lấy mảnh giấy ra đọc, nét mặt bỗng đổi ra hăm giận dữ tức tối, sẵn có cái phát trần bên cạnh, cầm chạy vào quất vào người Lan-Anh túi bụi) Đồ khốn nạn ! Đồ khốn kiếp ! lại có thư hẹn với Thuần-Phong A ! ra quán chó má thiệt. Lần này có lừa dối ông nữa thôi ? (nín đầu Lan-Anh, miệng chửi rủa om lên) Theo trai ! Theo trai ! muốn theo trai để ông cho mấy biết tay, (miệng nói tay đánh Lan-Anh vùng chạy ra ngoài, đóng sập cửa lại; Yên-Sơn đứng trong, xô cửa không được, bực tức miệng vẫn chửi rủa lải nhải) Hừ ! Tao có ngờ đâu mấy chó má đến thế ? Quân ấy, nó không phải là loài người nữa, nó là loài lục súc, khốn nạn ! À mà nó còn bày mưu đi thăm mỗ, thăm cái mả m... con dĩ chín mươi đời nhà nó thế à ?..

HÀ MÀN

Saigon, Mars 1938

Hiệu đồng hồ

NGUYEN-CHANH-TRU'C

Kinh nghiệm nhiều năm ở Pháp
7 Amiral Courbet - Saigon

Lấn sửa đủ hiệu đồng hồ.
Chuyên môn sửa compteur
xe hơi, máy chụp hình và
máy đánh chữ v. v.

DOCTEUR

TA-VAN-DU

de la Faculté de Médecine de Paris
276, Rue des Marins - CHOLON, Tél. 30.883

Diplôme de Vénéro-Dermatologie. Diplôme d'Urologie
de l'Université de Paris - Médecine générale
Maladies vénériennes - Maladies de la peau et des voies urinaires

Tri bá chứng: Ban, Kiết v. v...

Chuyên trị: Bệnh phong tình và bệnh ngoài da

GIỜ KHẨN BỊNH: Sớm mai: Từ 7 giờ tới 12 giờ

Chiều: Từ 2 giờ tới 7 giờ. Rước đi giờ nào cũng được

Bán viết máy y giá các xưởng chế tạo bên Âu Mỹ, có đủ đồ phụ tùng thay vào các thứ viết máy. Có khắc tặng (không tính tiền) tên họ các ngài vào viết máy. Viết máy ngòi verre từ 2p.50 tới 3p.00, ngòi vàng có từ 3p.50 tới 20p.00.



Sửa và cho mượn các thứ máy đánh chữ, có máy khắc chữ rất thần tình và mau lẹ

TRAN-NGUYEN-CAT

81, Boulevard Charner SAIGON Tél. 21.289

NHÀ THUỐC

ĐÔNG-THO Y LÂM DU'OC CUOC

280, Rue Paul Blanchy, trước nhà thờ Tân Định

Bảo chế rỗng các phương thuốc của Pierre Lê-quang-Bổn đã phát minh. Thuốc chữa bệnh ĐÔNG-PHONG-CỦI và bệnh HO, HEN, SIỀNG v. v. Có đủ thuốc trị các chứng bệnh nam, phụ, lão, thiếu. Mục đích giúp cho các lương y xem mạch rồi lấy thuốc nơi hỗn hiệu mà điều trị không cần cho toa thuốc chèn, hoặc nhà bệnh tây chọn môn thuốc nào hợp chứng mua dùng rất là giản tiện. Có mục lục để gởi cho. Cần nhiều nhà Đại-lý. Xin viết thư thương lượng.

Ong Phuong-Vien voi khoa Cham-cu'u

M. PHUONG-VIEN chuyên-môn khoa châm-cứu theo y-học Nhật-bổn, tốt nghiệp về nước, chuyên-trị các chứng Ung-thư, Phất-bổi, Phong-tê, Phong-xù, Bứu, Tử-cung-sa (bệnh-kín).

Nhất là bệnh-kín của đàn-bà, đàn-ông trị trong 5 ngày khỏi hẳn. Ông cũng sẵn lòng chỉ lại cho vị nào muốn học, học-phí rất nhẹ, tôi xin giới-thiệu cho toàn thể xã-hội.

CAO-HẢI-ĐỀ

Nhờ vị Bác-sĩ Nhật-bổn bí-truyền 10 phương pháp rất giản-dị (có toa thuốc riêng) để tự-trị triệt-đề căn bệnh « DI TINH », trăm người không sai một, gởi 1p.00 làm bút phí.

Muốn kiểm nhà hoặc viết thư, xin đề :

M. PHUONG-TOÀN-VIEN số 32 đường hẻm phố Đội Có, Paul Blanchy Phú-nhuận. — SAIGON

2 THỨ XE ĐẠP ĐĂNG ĐÊ Y:

1. METALLOPLAN đủ thứ tubes : Reynolds, 808, và Rubis kiểu vờ trông xinh đẹp, vô cùng chắc chắn và nhẹ nhàn.

2. CAMIHKGENI thứ xe tối tân toàn bằng duralumin, nhẹ như lông và chắc hơn thép. Cui giàn tháo ra hết được (démontable) đem đi xa rất tiện.

Muốn xem cho biết: Ngày thường lại hiệu JACQUES LINH N° 139 rue d'Espagne.

Trong lúc Hội-chợ bài-laô đến gian hàng ngay ngõ đi vô phía bên tay trái. Hồi hạn điều chỉ do điều-thoại số 20.947.

ARTISTA-PHOTO

74 Bd Bonard. — SAIGON
Téléphone 21.859

SAIGON

là nhà chụp hình có
đơnh tiếng ở Sài-thành

DOCTEUR NGUYỄN-TẤN-ĐỎM

Diplômé de l'Institut de Médecine Coloniale de Paris
Ex-Assistant à la Clinique de la Tuberculose
de la Faculté de Médecine de Paris

CHUYÊN MÔN VỀ BỆNH PHỔI

Có máy điện rọi phổi (Rayon X.)

CONSULTATIONS :

SỐM MAI: 9 GIỜ TỚI 12 GIỜ CHIỀU: 3 GIỜ TỚI 7 GIỜ

TÉLÉPHONE : 20.632

63, Rue Mac-Mahon — SAIGON

LAC họa-sĩ

120, Bd de la Somme. — SAIGON

LÀ NHÀ VẼ TRUYỀN-THẦN ĐƯỢC NHIỀU
TAY DANH-HOẠ PHÁP ĐỀ LỜI KHEN NGỢI

ÉCOLE PASTEUR

108-107, Rue Chaigneau — Saigon

(GẦN CHỢ CÚ)

Trường dạy: 1° ban ngày: từ lớp chót tới lớp nhất
2° Ban đêm: a) lớp dạy chữ tây cho người lớn
b) lớp luyện Pháp-văn cho các trò đi thi sơ học hay vào trường Trung-học Pétrus Ký về niên khóa 1937-1938



(Tiếp theo — số 2)

Chúng ta sẽ giải khuây nhau. Nhưng tao hãy mạn phép giải khuây mấy trước. Tối nay mấy đến nhà tao rồi tao sẽ dẫn mấy đến một chốn ăn chơi thượng lưu. Nhớ nghe! Hỡi chào mấy. Tao bận đi đây chút. Song đi lúc nào Triết không biết. Chàng ngồi ở bến tàu bao lâu rồi chàng cũng không biết. Những lời Song nói, chàng chỉ còn mơ hồ nghe vẩn vẩn bên tai.

Chàng đứng lên rung mình vì gió lạnh đến tận trong lòng chàng. Chàng quay về. Con đường Charner bóng loáng dưới ánh đèn cũng trống trải và ngao ngán như tâm hồn chàng lúc ấy.

II

Triết đẩy cửa bước vào ngay lúc Song sửa soạn cũng vừa xong, đương đứng trước tấm kính chải lại mái tóc. Hai người bắt tay nhau và Triết liền chụp hỏi :

— Mày hứa gả khuấy tao. Thế đi đâu bây giờ?

— Đi đâu rồi sẽ biết mà. Nhưng chuyện gì mà vội vàng dữ vậy? Thì đi tìm cái địa cực hợp với chúng ta chứ đi đâu! Ở chỗ này thôi thì... thiệt là mấy có phước lắm mới được tao dẫn đi. Rồi mấy sẽ thấy còn biết bao nhiêu thanh-niên cùng tuổi với chúng ta đương dấy dấy trong những khối sần. Nhưng có cái khác là họ không ra ngồi ở bờ sông để khóc thầm mà họ biết tìm những thú vui để tự an ủi.

Triết mỉm cười vì biết bạn chế điều mình :

— Mày thì vẫn không bỏ cái tánh châm chọc củi! Không đề ý đến câu mắng yêu của bạn Song tiếp :

— Mày phải biết bây giờ cái bọn thượng lưu trí thức chúng nó trụ lạc đảo, đề. Chúng nó hụp lặn trong khoái lạc để quên cái hiện tại bề bần ngang trái. Danh vọng chúng nó có, tiền của chúng nó có. Nhưng chúng vẫn không được thỏa thích. Hình như một ác mộng gì cứ ám ảnh chúng. Người ta nói rằng tâm lý thanh niên bây giờ là tâm lý sau chiến tranh. Tao thì tao đòi lại cho đúng và cho tâm lý trước chiến tranh!

Ném cái lược lên bàn Song vừa sửa lại cà-vạt vừa nói, mắt nhìn vào trong kiến :

— Mày không thấy đó sao, mặt thẳng nào thẳng nấy lúc nào cũng rầu rĩ và u sầu. Trong tâm hồn chúng như tràn ngập cái thứ buồn gì man mác mà ông cha đã di truyền lại. Chúng nó bàng khuâng trong

lúc ăn chơi, lúc bài bạc cho đến cả lúc đương ôm gái đi trong lòng! Cái cười của chúng cũng gượng gạo không tự nhiên. Nó gần như cái mếu. Nhưng tao bữa nay đem mấy đi đến chốn này thì mấy... một đời phải nên nhớ ơn tao. Mày phải hiểu rằng vào chốn ấy khó lắm, phi tao, không ai tiến cử cho nhập hội được. Ở đó rượu mạnh có, gái đẹp có, nếu cần dùng bàn đèn cũng sẽ có!



Xe kéo đồ hai người xuống trước một cái villa đường Pel-lerin. Song nhận chuồn thì ở tron liền có một tên boy chạy ra mở cửa. Thấy Song nó liền cúi rạp mình xuống chào. Triết rút rờ theo Song đi vào. Tiếng sạn kêu rào rào dưới chân hai người bước.

Lên thêm Song nên mạnh gót giày ý giả để báo hiệu. Chừng anh ta là nhân vật quan trọng của cái xã-hội thượng lưu ấy nên lúc anh ta vào, thiên hạ đều hoan hô kịch liệt.

Triết vừa lấp ló đi vào thì Song liền đồng dục : — Đây là M. Triết du học sinh ở Pháp mới về. Một thanh niên muốn vui... như chúng ta.

Triết thấy khó chia và tự thẹn thẹn về sự Song đã nói dối về chàng với thiên hạ. Nhưng chàng không kịp nghĩ xa xôi gì nữa vì Song đã kéo chàng đi giới thiệu bắt tay từng người một. Cũ toạ gồm có trên ba mươi đàn ông và mười mấy đàn bà. Cả thấy đều ăn mặc rất lịch sự và kiêu cách. Một sự sung sướng làm nổ lòng Triết lúc chàng cầm lấy những bàn tay xinh xắn mềm dịu, và thơm tho của mười mấy cái sắc đẹp trong bàn tay nóng hổi của chàng. Máu đập mạnh trong người chàng. Chàng thấy bừng bừng ở hai lỗ tai và ở hai gò má.

Sau những phút tề mề ấy Triết lão đảo đi về chỗ. Có người đề nghị nên tổ chức ngay một tuần rượu sâm banh để làm danh dự cho người bạn mới, cho hội viên mới, cho chàng!

Tức thì tiếng nút chai nổ đùng đùng...

Mọi người đều đưa ly lên cùng nhau. Tiếng cười nói xen nhau ồn ào. Bỗng ông chánh hội trưởng của câu lạc bộ ấy sau khi ra hiệu bảo cử toạ nín thinh và tăng hăng cái ồn ồn nói rằng ông ta xin thay mặt anh chị em để chúc mừng người hội viên mới...

Ông ta nâng cốc sâm banh lên thì cả cử tọa cũng làm theo. Triết lúng túng đáp lại mấy câu hơi xuôi rồi ai nấy lại ngồi xuống và chuyện trò với nhau như cũ.

Sau đó, chàng được người ta xem như một người cùng hội cùng thuyền, không còn phân biệt gì nữa.

Triết không khỏi lấy làm lạ về sự gặp gỡ ở câu lạc bộ ấy tất cả những phần tử của thanh niên mà lâu nay chàng tưởng là có nhiệt huyết, có tư tưởng có danh vọng, có tên tuổi trong các giới của cái xã hội Nam - kỳ : thầy kiện có, đốc tờ có, nghệ sĩ có, viết báo có, cả những nhà làm chính trị cũng có!

Xong tuần rượu sâm banh, boy đem lại cho chàng một cái whisky lớn. Chàng tỏ ý muốn uống thứ rượu cho nhẹ hơn một chút thì người bên cạnh liền cho chàng hay rằng ở đây ngoài ra sâm banh chỉ dùng từ whisky trở lên. Lúc ấy Triết mới để ý quan sát đến gian phòng. Vách tường đều quét nước sơn đỏ thắm và toàn treo những bức họa lửa thề và khiêu dâm. Sàn lót đá hoa không có một vết bụi. Bàn ghế đều đóng theo kiểu đặc biệt tàn trời. Cuối phòng, một cái buffet chứa những thứ rượu mạnh đứng nghênh ngang. Một cái máy truyền thanh nằm lơ lửng trong một góc.

Rượu thấm vào, Triết thấy mình bạo dạn và bớt ngượng nghịu. Người ta nói chuyện như pháo rang. Toàn cả chuyện về xã giao và ăn chơi. Đề ý kỹ mấy người đàn bà, chàng thấy họ ăn nói rất tự do, không e lệ trước những câu sỗ sàng, tục tĩu. Những cô gái ấy thiệt đẹp. Họ, thiếu nữ con nhà tử tế có, gái làng chơi có. Triết, trong số đó, đề vào mắt một người, nên hằng giờ chàng ngồi lặng ngắm cái nhan sắc kiêu diễm ấy.

Tôi hôm đó vì có cuộc diễn thuyết ở nhà hát tây nên cứ tọa bẽ mặt sồn để đi dự cho kịp giờ. Triết cũng cùng đi nhưng ra đến đường chàng lảng về vì say rượu.

Lui tới ở câu lạc bộ của những kẻ chán đời muốn giải khuây ấy vài ba bạn và có dịp nói chuyện với những bậc thanh niên nói trên, Triết lần lần hiểu những nỗi phiền muộn của họ. Và càng đi sâu vào cuộc đời của đàn bạn trẻ ấy, chàng càng thấy rõ những nguyên nhân nó bắt họ phải uống cocktail, hát á - phiện, đuổi theo những cuộc vui về xác thịt để khuấy. Lăn lăn lòng khinh bỉ của chàng nhường chỗ lại cho lòng thương hại đối với hạng người trẻ lòng non dạ, chỉ có một tội lỗi là sinh vào một xã hội mục nát, rối bời.

Theo chàng tưởng thì đó chẳng qua là một thời bịnh nó lỗi

cuốn tất cả thanh niên có học thức biết suy nghĩ, thấy rộng và trông xa vào giòng chảy quay cuồng và mãnh liệt của nó để dõ dáp. Rồi ngày một, ngày hai, những cánh bèo ấy đánh chìm chìm đắm một cách thê thảm. Biết vậy nhưng Triết vẫn không thấy sợ sự lôi cuốn ấy vì một lẽ rất giản dị là lúc đua theo giao thiệp chung đụng với đám đông ấy, Triết thấy đỡ buồn. Chàng khác nào như một người sắp chết đuối gặp được một mảnh ván: chàng cứ việc vui sướng bám chặt lấy mảnh ván ấy đã, dầu sau này sóng có đánh cả người lẫn ván vào sườn núi hầy hay. Chàng thầm cảm ơn Song về sự đã dìu dắt chàng, đã cõi sâu bớt cho chàng.

Tuy nhiên chàng không khỏi nghĩ đến chuyện làm tướng của thiên hạ. Nếu chàng không có dịp đi sâu vào cái xã hội ấy thì chàng cũng như mọi người đầu có biết rằng cái nhóm người mà ai cũng gọi là đại diện cho trí thức của một xứ, hạng người đứng làm trung gian giữa chánh-phủ và các lớp dân chúng hẳn cũng lại hư hèn, đến đâu đến thế. Chàng đâu có biết rằng chính họ lại có những mối sầu triền miên. Ở một xã hội mà hai cái văn hóa mới củ đương găng nhau, mà đồng tiền là vua, mà những hiểm tượng cứ hờm sẵn ở chân trời, mà những bài toán về chính trị và thực dân đương còn rắc rối giải quyết chưa xong, người thanh niên—bây giờ chàng mới hiểu—chỉ

còn có một cách truy lạc để khuây khỏa.

Triết còn biết rằng đám người hư hỏng ấy sở dĩ mà chạy đi tự sát một cách chậm chạp như thế là vì họ còn có lòng tự ái. Họ muốn quên, họ muốn xem thường những nỗi đau đớn của họ bắt gặp trong gia đình hoặc ngoài xã hội lúc họ làm phận sự hay thi hành chủ nghĩa... thân thiện dưới quyền sai khiến và lòng khinh bỉ của một số người khác màu da...

Ý nghĩ của Triết đưa đến đàn bà.

Chàng hiểu rằng ngoài ra mấy cô chơi bời không kể, đám thiếu nữ mới mà sở dĩ đua theo rượt chèo hót xách với bọn đàn ông là vì niềm những tư tưởng lãng mạn. Chàng nhận ra rằng một xã-hội mà đương buổi hỗn độn những bước sa ngã lỗi lầm như vậy quả không đáng trách mà chỉ đáng thương!

Triết tự tin ở mình nên tuy có nghĩ mà vẫn không lo sợ đến những chuyện có thể xảy ra cho chàng về sau nếu chàng cứ đua bơi theo chúng bạn anh em hoài. Dầu vậy chàng cũng không khỏi về trong trí một « cái tôi » tương lai với một bộ mặt xanh xao hoặc hắc.

Nhưng chàng lại bỗng tự cười thầm về sự đã lo âu quá lần thân ấy. Lấy thuốc lá ra hút, Triết ngửa người trên ghế nhìn theo làn khói xanh và để tâm trí một lần nữa quay về với đám thiếu nữ mà chàng đã được hẳn hạnh gặp gỡ. Vì trong số

ấy, chàng để ý đến một người: cô hai Minh. Ngay buổi ban đầu trước cái sắc đẹp ấy lòng chàng đã thấy bối rối, nồn nao. Một lần tình yêu đương đối với Minh như ăn sâu vào tâm can chàng. Theo lời của Song mà chàng đã giả vờ dò hỏi một cách tự nhiên thì Minh là một « nữ kẻ xa xỉ phẩm. »

Điều ấy chàng cho chẳng quan hệ gì cả. Như tâm lý chung của đám thanh niên tiểu tư sản muốn vượt ra ngoài khuôn khổ chật hẹp của giai cấp mình, Triết cũng muốn kiếm một chút hương khói gian hồ chờ những mối tình ngây thơ và mơ mộng chàng đã chán lắm. Lúc ấy trong trí chàng bỗng dựng dậy cả những hình ảnh cũ mà xưa nay đòi phen chàng đã nặng lòng ôm ấp. Nhưng không biết tại sao chàng bỗng thấy chúng nở mờ lại và vô nghĩa, chẳng làm cho chàng bằng khuâng mây may. Bóng hình của cô hai Minh vụt hiện ra kiêu diễm uy nghi. Rồi chiếc ghế, Triết lên giường nằm.

Đêm hôm ấy, trời có trăng. Ánh sáng ở ngoài lọt vào cửa sổ nằm sóng soài cả lên trên nệm trắng. Một làn gió mát đến mon tron tâm hồn chàng. Triết say sưa đưa tay với chiếc gối ôm vào lòng và tưởng đến Minh chàng khoái trá nhắm mắt lại...

(Còn nữa)

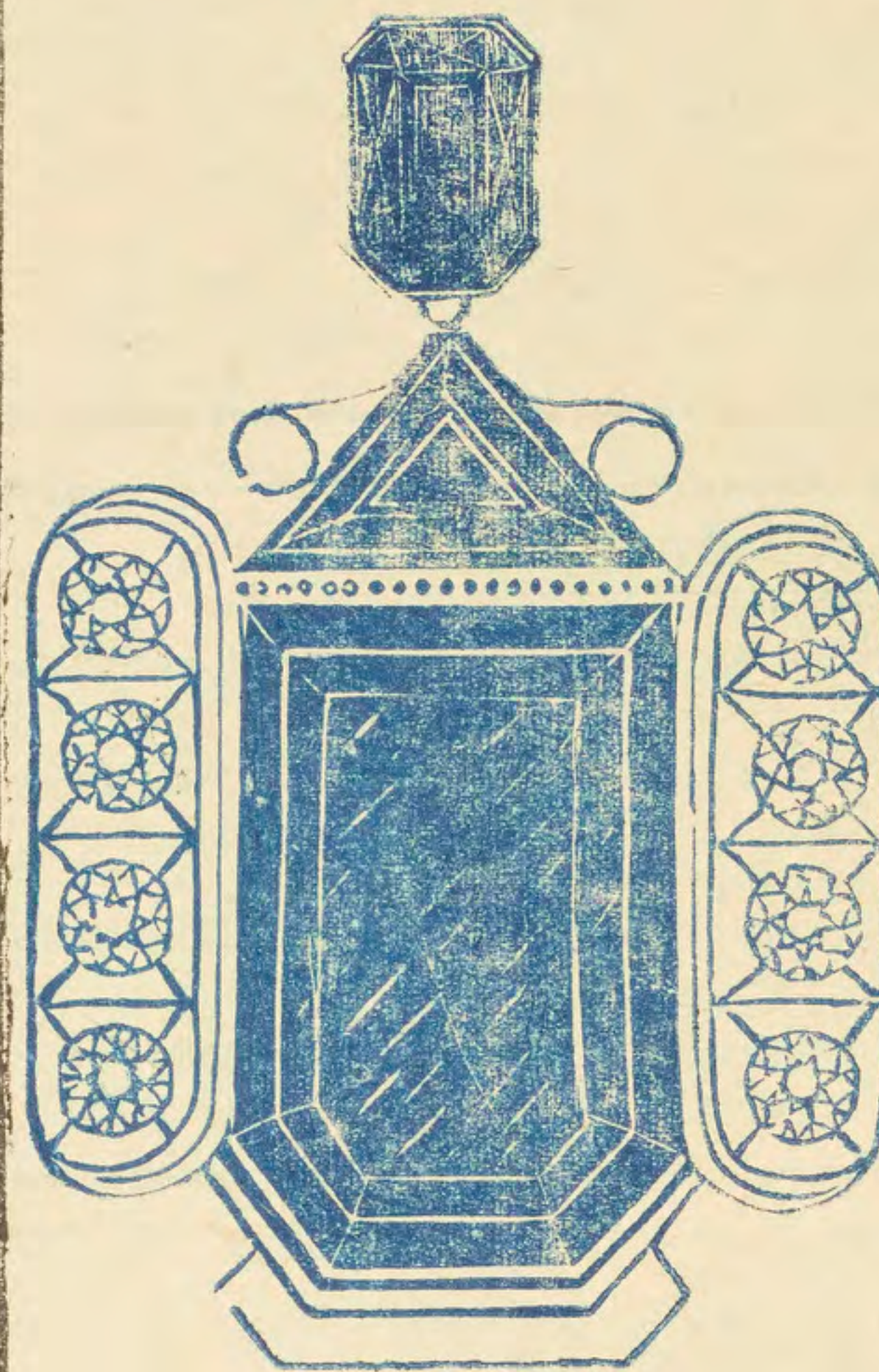


XIN...

Độc - giả lưu ý
dùm mấy điều này:

- 1- Kỳ hạn mua báo lấy giấy số kính tặng chỉ đến 31 là mãn. Số tiền phải gửi trả ngay nhà báo mới được.
- 2- Báo « MAI » không hề phải chữ-bút đi đâu, vì lẽ báo « MAI » không có chữ-bút.

GIẢI HOA - KHÔI VÊ AI 7



Nhơn dịp hội chợ bài lao Saigon, Sadec và Huế chúng tôi có chế nhiều kiểu Pendentifs đa den nước nhận hết xoàn mới thật đẹp vô vàng tây và vàng trắng có giấy riêng bảo kiết hết xoàn và vàng tây pha cao.

Nhiều đồ nữ-trang khác: bông tai mặt bắc vàc lạ, nĩa, cà rá, vòng nửa mặt, giầy chuyên. Muốn kiểu nào viết thư chúng tôi sẽ gửi catalogue hầu ông bà. Gửi lãnh hóa giao ngân.

QUẦN - CHUÁ
chế đồ nữ-trang lạ
21, rue Amiral Courbet
-SAIGON-

Thêm: cách kiến trúc gian hàng Quần-Chúa lại hội chợ bài lao Saigon bề cao 16 thước, bề ngang 8 thước, bề vó 10 thước, bề mặt 80 thước. Kỳ tới xem báo « MAI » nói về cách trưng bày trong gian hàng.

Các món thuốc-thần của cụ NGUYỄN-an-CU'

Thuốc rượu số 39

Thuốc ngâm rượu số 39 chỉ yên trị các bệnh phong tê, bại liệt. Thuốc này cũng bổ huyết và đổi máu xấu ra tốt.

Thuốc chế bằng sâm tốt và tiếp với các thứ rễ thuốc trên núi thiết hay, cách bào chế rất công phu phải trọn mười ngày mười đêm mới thành hoàn thuốc.

Một hoàn thuốc và bột quế: 1 p00

(Ngâm rượu uống 15 ngày)

:: :: ::

Khâm Ly Bồ Thận số 34

Bổ khí-huyết cho mấy người sức yếu, huyết kém. Làm việc thấy mệt nhọc nhiều và hay đau như: ăn lâu tiêu, bón, đau lưng, tê mỏi tay chân. Bệnh nhiều thì mộng-tĩnh, hoạt-tĩnh đi-tĩnh.

Các ông lão, bà lão dùng thuốc này để bổ khỏe và ngừa các bệnh.

Kỳ thai

Một hộp (uống 6 ngày) giá: 1-p00

:: :: ::

Thuốc trừ ho lao số 35

Nam, phụ lão ấu ai bị bệnh ho lao, ho thổ-huyết hoặc lao ruột, lao gan hề gặp thuốc số 35 này thì cũng như gặp thuốc tiên.

Bệnh lao mà không gặp thuốc

NGUYỄN-an-Cu liên-sanh ở Hốc-môn, là một nhà y-học uyên-thâm, nổi tiếng khắp cả Nam-Bắc mười mấy năm nay.

Các bác quốc-văn — báo « Mai » này là một — đã từng nói có nhiều bệnh nhơn nguy ngập đến thập tử nhất sanh, thầy tây thuốc tây đều chạy cả rồi, mà tiên sanh cứu khỏi.

Những món thuốc cao đơn hườn tán chúng tôi giới-thiệu dưới đây, do công phu nghiên cứu lâu năm của liên-sanh mà chế hóa ra có sức thần hiệu phi thường. Cả trăm cả ngàn người dùng đều phải kính phục là thần dược.

Tổng-cuộc đại-lý ở Saigon là M. Cao-văn-Trực n° 52 rue Aviateur Garros Saigon.

Chu-vị ở xa thì mua tại các Đại-lý ở mỗi tỉnh.

số 35 thì không có thứ nào trị trắng đờ tươi nhuận. Thiết là: Bình Tân Hoàn số 15

lành được. một phương thuốc rất quý báu cho phụ-nữ.

Nếu bệnh nặng phải uống gấp với thuốc số 31. Một hộp uống 6 ngày giá: 1.p20

Một hộp uống 6 ngày giá: 1.p20 1p.00

Thiên Kim Đường Thai số 28 Bạch Bái Hoàn số 27

Thuốc này uống dưỡng thai, giúp cho người mẹ được khỏe khoắn nhẹ-nhàng vui vẻ, đến lúc đẻ thì sẽ được mau lẹ bình an.

Một hộp uống 6 ngày giá 1p.00

Biểu Kinh Bồ Huyết số 26

Chuyên trị: đàn-bà con gái kinh-nguyệt không đều, mình gầy vóc ốm, ăn ngủ không được, tay chân mỏi mệt, thường có huyết bạch nhiều.

Hoặc tử-cung có bệnh rồi biến ra nhiều chứng. Mấy bà vì huyết suy rồi da mặt nhăn, khô, mét, hình sắc buồn bực, dùng thuốc này trong hai tuần thì sẽ thấy khí sắc vui vẻ, da mặt

Đàn bà ít con, hoặc nhỏ lớn chưa sanh để lâu náo, uống thuốc này thì trong hai tháng sẽ thấy linh nghiệm được như ý muốn. Đã có nhiều người có chồng năm bảy năm mà không có con, uống chưa hết 3 hộp thuốc này thì đã thấy có thai.

Một hộp uống 5 ngày giá 1.00

Chuyên trị con nít từ một tới 15 tuổi, hay đau trong mình nóng nhiệt nhiều, lâu lớn, ban đêm ngủ đờ mồ hôi đầu, ốm gầy ít ăn, ít chơi.

Hoặc trong mình có ban trái, máu xấu, ăn uống không tiêu, bụng lớn. Thuốc này uống trong một tháng thì thấy mập mạnh, da thịt tươi tốt nở nang.

Một hộp uống 6 ngày giá: 0p.60.

Tứ Quý Hoàn số 36

Thuốc này trị các chứng ho thường, như ho gió, ho ban, đau ngực, tức ngực. Bệnh nặng cách mấy uống cũng mạnh được.

Một hộp uống 3 ngày giá 0p.50

Sâm Nhung Bảo Thọ

(Thuốc nhà giàu số 32)

Thuốc này dùng toàn Sâm, Nhung, Quế thử thiết tốt mà

chế ra để bổ dưỡng thân thể. Sức bổ của Sâm Nhung là quý vô giá, nhưng phải là thiết sâm thiết nhung thì mới có giá trị.

Đàn ông, đàn bà đều dùng được.

Một hộp uống 2 ngày giá 1.p20

:: :: ::

Mô Kỳ Hoàn

(1 thuốc 1 ôi số 31)

Chuyên trị các chứng bệnh hậu, bệnh lao, bệnh rét rừng, bệnh chói nước, bệnh bao tử, thương hàn.

Kỳ thai.

Một hộp uống 6 ngày giá: 0p.50

:: :: ::

Tổ Sanh Hoàn số 40

Trị tuyệt chứng bệnh bốn huất. Thuốc này dùng những vị thuốc bổ dưỡng tạng phủ. Hệ ngũ tạng được điều hòa khỏe mạnh thì bệnh bốn phải dứt.

Thuốc thơm ngọt dễ uống. Uống rồi đêm ngủ 9 giờ thì tiên được chớ hông bợn dạ xót xa.

Kỳ thai

Một hộp uống 5 ngày giá: 0p.50

Tổng-đại-lý ở Saigon là M. Cao-văn-Trực, n° 52 rue Aviateur Garros Saigon. Chu vị ở xa thì mua tại đại-lý ở mỗi tỉnh đều có.